

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ giáo dục và đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiêu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2350/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ.ĐH Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 02/NQ/TU ngày 27/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học công nghệ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2020 đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 29/08/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã Đông Triều về việc thông qua Đề án Phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1405/PGD-ĐT ngày 4/9/2023 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2022 - 2023 và tình hình thực tế nhà trường. Trường THCS Mạo Khê II xây dựng Kế hoạch năm học 2023 - 2024 như sau:

A, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối

hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường trên khung chương trình giáo dục 35 tuần.

Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất.

Thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị của nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường.

2. Yêu cầu:

Kế hoạch xây dựng đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024 theo chỉ đạo của ngành và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

B. NỘI DUNG

Phần I. Tình hình nhà trường

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Giới thiệu: Sứ mệnh - Tầm nhìn- Giá trị cốt lõi của nhà trường:

Sứ mệnh: Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, xây dựng nhà trường ngày càng phát triển bền vững; Đạt các tiêu chí “Trường học hạnh phúc”; “ Trường học điện tử”; Chú trọng việc xây dựng phong trào dạy - học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện về năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng.

Tầm nhìn: Trường THCS Mạo Khê II nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội ổn định và phát triển. Là địa phương có phong trào hiếu học, khuyến học, khuyến tài rất mạnh. Thành tích của nhà trường trong những năm gần đây đã tạo dựng được niềm tin đối với lãnh đạo các cấp và quần chúng nhân dân địa phương. Xây dựng trường THCS Mạo Khê II chất lượng cao, đảm bảo tự chủ một phần kinh phí hoạt động thường xuyên.

Giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Hợp tác - Trách nhiệm
- An toàn - Tôn trọng - Yêu thương
- Trung thực - Sáng tạo - Phát triển.
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

Phương châm hành động

“ Đoàn kết- Đổi mới- Sáng tạo -Chất lượng giáo dục là danh dự, uy tín của nhà trường”.

1. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường:

Trường THCS Mạo Khê II nằm tại trung tâm phường Mạo Khê thuộc khu Hoàng Hoa Thám, được phép tuyển sinh tại 7 khu hành chính: Vĩnh Tuy 1, Vĩnh Tuy 2, Phố 1, Hoàng Hoa Thám, Vĩnh Thông, Vĩnh Xuân, Vĩnh Hải. Do đời sống nhân dân trong vùng khá ổn định, nên phần lớn học sinh của nhà trường có nhiều điều kiện thuận lợi, gia đình học sinh kinh tế khá; cha mẹ luôn quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con em. Năm học 2023-2024: trường được duyệt tuyển sinh 9 lớp 6 với 406 học sinh. Tổng số 1396 học sinh; Biên chế 32 lớp so với quy mô phát triển: tăng 32 học sinh, nhưng không tăng số lớp.

Cụ thể:

Giải pháp trong công tác duy trì sĩ số, huy động học sinh ra lớp đạt hiệu quả tương đối tốt: GVCN làm tốt công tác duy trì sĩ số HS bằng nhiều biện pháp: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lí, giáo dục học sinh, tăng cường sự giám sát của GVCN lớp, đặc biệt quan tâm đến học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt nghèo. Nhà trường tạo môi trường giáo dục lành mạnh thu hút HS đến trường, phối hợp với các đoàn thể huy động học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường với sự tham gia nhiệt tình của CMHS. Trong năm học qua nhà trường không có học sinh bỏ học và tỷ lệ chuyên cần đã duy trì ở mức độ cao. Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Có nhiều giải pháp trong công tác duy trì sĩ số học sinh. Hoàn thành tốt kế hoạch phát triển.

2. Công tác quản lí hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục:

Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục 3 năm, từ năm học 2020 - 2021 đến 2022-2023

** Chương trình GDPT 2006*

Năm học	Tổng số học sinh	Kết quả Học lực					Kết quả Hạnh kiểm			
		Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB	Yếu
2020-2021	1.384	762 55,06%	426 30,78%	195 14,09%	1 0,07%	0	1330 96,1%	43 3,11%	11 0,79%	0
2021-2022	1059	569 53,73%	338 31,92%	149 14,07%	3 0,28%	0	1019 96,22%	31 2,93%	9 0,85%	0
2022-2023	695	370 53,24%	223 32,09%	102 14,68%	0	0	670 96,4%	21 3,02%	4 0,58%	0

** Chương trình GDPT 2018*

Năm học	Tổng số học sinh	Kết quả Học tập				Kết quả rèn luyện			
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt

2021-2022	318	163 51,26%	99 31,13%	56 17,61%	0	313 98,43%	3 0,94%	2 0,63%	0
2022-2023	668	368 55,09%	186 27,84%	114 17,07%	0	645 96,56%	21 3,14%	2 0,3%	0

Số lượng học sinh đạt giải các cấp:

Năm học	HS đạt cấp thị xã	HSG đạt giải cấp tỉnh	Học sinh đạt giải cuộc thi, giao lưu cấp QG
2020 - 2021	148	60	20
2021 - 2022	111	46	43
2022 - 2023	90	28	55

- 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS:

Tỷ lệ % học sinh TN THCS đỗ vào các trường THPT công lập, chuyên Hạ Long đạt 68,4% (6 hs đỗ Chuyên Hạ Long).

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học:

Diện tích đất khuôn viên nhà trường được cấp là 9.776,4 m² tính bình quân đạt khoảng 7m²/hs. Có tường rào chắc chắn, cổng trường đúng qui cách. Khuôn viên được cải tạo, có cây xanh, có bồn hoa, cây cảnh, không gian sạch sẽ.

Có khu cảnh quan mô hình biển đảo (giáo dục tình yêu biển đảo cho học sinh), Câu lạc bộ màu xanh...

Các khối công trình phục vụ cho hoạt động của trường, cụ thể :

Khu	Số phòng hiện có	Số phòng quy định theo TT13/TT/2020-BGDĐT	Số phòng quy định theo thông tư 13/TT/2020-BGDĐT	
			Mức độ 1	Mức độ 2
Khối phòng hành chính quản trị				
- Phòng Hiệu trưởng	1	1	Đạt	Đạt
- Phòng Phó Hiệu trưởng	1	1	Đạt	Đạt
- Văn phòng	1	1	Đạt	Đạt
- Phòng bảo vệ	1	1	Đạt	Đạt
- Phòng Công đoàn	1	0	Đạt	Đạt
- Khu vệ sinh giáo viên	5	5	Đạt	Đạt
Khối phòng học tập			Đạt	Đạt
- Phòng học	23	20	Đạt	Đạt
- Phòng học bộ môn KHTN	2	2	Đạt	CĐạt
- Phòng học bộ môn Công nghệ	0	1	CĐạt	CĐạt
- Phòng học bộ môn Tin học	2	1	CĐạt	CĐạt

- Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	2	1	Đạt	Đạt
- Phòng học bộ môn Âm nhạc	0	1	CĐạt	CĐạt
- Phòng học bộ môn Mỹ thuật	0	1	CĐạt	CĐạt
- Phòng Đa chức năng	0	1	CĐạt	CĐạt
- Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	0	0	C.Đạt	CĐạt
Khối phòng hỗ trợ học tập				
- Thư viện	2	1	Đạt	Đạt
- Phòng thiết bị giáo dục	2	1	Đạt	Đạt
- Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập	1	1	Đạt	Đạt
- Phòng truyền thống	1	1	Đạt	Đạt
- Phòng Đoàn, Đội	1	1	Đạt	Đạt
Khối phụ trợ				
Phòng họp hội đồng	1	1	Đạt	Đạt
Phòng tổ chuyên môn	2	2	Đạt	Đạt
Phòng nghỉ giáo viên	2	0	Đạt	Đạt
Phòng y tế	1	1	Đạt	Đạt
Nhà kho	0	1	Đạt	Đạt
Khu nhà để xe học sinh	1	1	Đạt	Đạt
Khu vệ sinh học sinh	1	1	Đạt	Đạt
Khu luyện tập thể dục, thể thao				
Sân bóng rổ	1	1	Đạt	Đạt
Sân tập thể chất	1	1	Đạt	Đạt
Nhà tập đa năng	1	1	Đạt	Đạt
Khu sân chơi (sân trường)	1	1	Đạt	Đạt

Thiết bị ĐDDH:

* Phòng học thông minh được đầu tư của dự án: 15 phòng, trong đó:

+ 05 phòng học được lắp các thiết bị của “Phòng học thông minh” cấp độ 1 do dự án của Sở GD&ĐT đầu tư tháng 12/2019: mỗi phòng gồm có:

STT	Mô tả thiết bị và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/phòng
1.	Màn hình tương tác kèm theo phần mềm cho GV	Chiếc	01
2.	Máy tính xách tay cho GV	Chiếc	01
3.	Máy tính xách tay cho HS	Chiếc	40
4.	Tủ sạc Laptop	Chiếc	01

5.	Camera giám sát trong nhà	Chiếc	01
6.	Camera web conference	Chiếc	01
7.	Hệ thống âm thanh: Loa tích hợp âm ly, micro không dây, micro cài áo	Chiếc	01
8.	Tai nghe cho học sinh	Chiếc	40
9.	Phần mềm quản lý phòng học: - Module quản lý cài máy GV - Module quản lý cài máy HS	Chiếc	01 40

+ 10 phòng học được lắp các thiết bị của “Phòng học thông minh” cấp độ 2 do dự án của Sở GD&ĐT đầu tư tháng 12/2019

STT	Mô tả thiết bị và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/phòng
I	Bộ thiết bị phòng học thông minh		
1	Màn hình tương tác kèm theo phần mềm cho GV	Chiếc	1
2	Bảng trượt gắn tường kèm giá treo	Chiếc	1
3	Máy tính xách tay cho GV	Chiếc	1
4	Camera giám sát trong nhà	Chiếc	1
5	Camera web conference (Cổng USB dành cho GV)	Chiếc	1
6	Hệ thống âm thanh: Loa tích hợp âm ly, micro không dây, micro cài áo	Chiếc	1
7	Tủ đựng thiết bị	Chiếc	1

+ 08 phòng học được lắp đặt bục giảng thông minh và các thiết bị của “Phòng học thông minh” do nhà trường đầu tư từ năm học 2014-2015.

Khởi phòng chức năng:

** Phòng học ngoại ngữ: 02 phòng*

- 01 phòng được đầu tư từ năm 2016: gồm các thiết bị:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Nhu cầu
1	Máy chiếu siêu gần tích hợp tương tác Optoma	01	01
2	Máy tính xách tay Lenovo thinkpad	01	01
3	Thiết bị điều khiển của giáo viên	1	1
4	Thiết bị điều khiển của học viên	40	40
5	Máy chiếu vật thể nhận diện hình ảnh Earzone	01	01
6	Thiết bị âm thanh di động Pleasing	01	01
7	Phần mềm điều khiển tích hợp	01	01

- 01 phòng đầu tư tháng 12/2019, gồm các thiết bị:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Nhu cầu
1	Máy chiếu siêu gần tích hợp tương tác Optoma	01	01
2	Hệ thống bảng trượt	01	01
3	Máy tính xách tay Dell	01	01
4	Máy chiếu vật thể nhận diện hình ảnh	01	01
5	Thiết bị âm thanh di động Pleasing	01	01
6	Phần mềm SGK tiếng anh	01	01
7	Phần mềm bài giảng điện tử (từ lớp 3- 12: gồm 6000 bài	01	01

* *Phòng học bộ môn Hóa- Sinh; Vật lý- Công nghệ:* Có đầy đủ bàn ghế giáo viên, học sinh. Được trang bị đầy đủ các thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học tương ứng với từng loại phòng học bộ môn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* *Phòng Tin học:* 02 phòng được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cơ bản như bàn ghế, máy tính, máy chiếu, mạng Internet, mạng LAN... Mỗi phòng có 41 máy, (đủ 01 máy/HS) đảm bảo để phục vụ tốt nhất cho việc học của học sinh.

Mỗi phòng gồm:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Nhu cầu
1	Máy tính cố định	41	41
2	Ti vi	1	1
3	Bàn máy tính	20	20
4	Bàn giáo viên	1	1
5	Ghế	46	46
6	Điều hòa	3	3
7	Quạt trần	4	4
8	Bảng	1	1

* *Thư viện:* Gồm 01 phòng đọc cho HS và 01 phòng thư viện chung (phòng đọc GV) Được trang bị bàn ghế, tủ thư mục. Thư viện được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện đảm bảo thoáng mát để phục vụ nhu cầu của giáo viên và học sinh nghiên cứu tài liệu. Mỗi lớp học đều được đầu tư một tủ sách với trên 50 đầu sách, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia đọc và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Số lượng đầu sách: trên 17.000 đầu sách, bao gồm: sách tham khảo cho học sinh, sách nâng cao cho học sinh, SGK, tủ sách tham khảo cho giáo viên.

- Hoạt động của thư viện: Nhà trường quan tâm đầu tư bổ sung hệ thống sách

báo cho thư viện tạo cơ hội cho các em có đủ tài liệu để tham khảo và học tập. Các lớp đều phát huy có hiệu quả tủ sách lớp học. Thư viện nhà trường đạt tiến tiến. Thư viện hoạt động có nề nếp thu hút được toàn bộ học sinh và giáo viên tham gia. Mặt khác đã có nhiều hoạt động ngoại khoá hỗ trợ cho nâng cao chất lượng dạy và học các bộ môn văn hoá và các chủ đề giáo dục đạo đức cho các tổ chuyên môn và các đoàn thể trong trường có hiệu quả tốt.

4. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ:

- PCGDTH đúng độ tuổi: Tốt.
- PCGDTHCS: Năm 2022 đạt cấp độ 3.
- Triển khai PCGD bậc trung học: Tốt.

5. Công tác KBCLGD-xây dựng trường chuẩn Quốc gia

Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, đầu tư cơ sở vật chất để từng bước đáp ứng yêu cầu về công tác kiểm định chất lượng ở mức độ cao hơn.

Xây dựng phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2021 - 2026 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của nhà trường. Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện lưu trữ hồ sơ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng trong giai đoạn tiếp theo.

- Kết quả:

Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường vẫn được giữ vững, các điều kiện về CSVC phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường không ngừng được hoàn thiện.

Đội ngũ giáo viên ổn định về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, đáp ứng được yêu cầu công tác giảng dạy. Số lượng giáo viên dạy giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước.

Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường được ổn định và có chiều hướng phát triển tốt. Chất lượng mũi nhọn được nâng lên.

6. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường:

6.1. *Đội ngũ:* (Biên chế, cơ cấu biên chế theo vị trí việc làm, chất lượng đội ngũ)

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 73 trong đó 66 biên chế viên chức và 7 hợp đồng bảo vệ, lao công, phục vụ.

- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2023 - 2024 theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tinh giản biên chế, sắp xếp dòn ghép điểm trường, sáp nhập trường/ lớp là: 73 vị trí việc làm.

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 26/08/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc giao chỉ tiêu biên chế viên chức và hợp đồng 68/2000/NĐ-CP cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã Đông Triều năm 2023, nhà trường được giao: 66 biên chế.

Tính đến ngày 1/9/2023 có mặt 73 CBGVNV và NLĐ (tổng cả bảo vệ, lao công, phục vụ). Cụ thể:

6.1.1. Biên chế viên chức: Tổng 66 (03 CBQL, 60 giáo viên, 03 nhân viên):

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
1.1. Ban giám hiệu	03	ĐH: 03			
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1			
- Phó hiệu trưởng	2	ĐH: 2			
1.2. Giáo viên:	60	Ths: 6 ĐH: 53 CĐ: 1			
- Toán	13	ĐH: 13	+2		
- Lý	3	Ths: 1 ĐH: 2			
- Văn	14	Ths: 1 ĐH: 12 CĐ: 1	+2		
- Sử	3	Ths: 1 ĐH: 3			01 GV nghỉ thai sản (từ 1/7/2023)
- GDCD	1	Ths: 1			
- Sinh	4	Ths: 1 ĐH: 3			
- Hóa	5	Ths: 1 ĐH: 4			
- Tiếng Anh	5	ĐH: 5	-1		
- Mỹ thuật	2	ĐH: 2			01 GV nghỉ TS từ ngày 1/7/2023)
- Âm nhạc	1	ĐH	-1		
- Thể dục	3	ĐH: 3	-1		
- Địa	1	ĐH: 1			
- Công nghệ	0		-1		
- Tin	3	ĐH: 3			
- Tiếng Pháp	2	ĐH: 2			
1.3. Tổng phụ trách Đội	1				GV âm nhạc kiêm nhiệm

1.4. Nhân viên	03	ĐH: 2			
- Thư viện + Thủ quỹ	1	ĐH: 1			
- Kế toán	1	ĐH: 1			
- Văn thư - Thủ quỹ	0				
- Y tế trường học	1	CĐ:1			
Tổng cộng	66	Ths: 6 ĐH: 58 CĐ: 2	-3		

- Trình độ chuyên môn của CBQL, GV, NV theo Luật giáo dục số 43/2019:

+ Đại học (đạt chuẩn): 65/66, đạt 97%

+ Cao đẳng (chưa đạt chuẩn): 1/66, chiếm 1,52% GVNV

+ Trung cấp (chưa đạt chuẩn): 0.

- Trình độ chính trị của CBQL, GV, NV

+ Trung cấp: 7; Sơ cấp: 51

- Trình độ quản lý: Đại học QLGD: 1

6.1.2. Hợp đồng lao động: 07

- Nhân viên thừa hành phục vụ: 01

- Bảo vệ: 04

- Lao công: 02

6.2. Tổ chức bộ máy nhà trường (Đảng, HĐNT, Nhà trường; Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể CT-XH: Ban đại diện CMHS...)

7. Các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

* Chi bộ Đảng:

- Tổng số đảng viên: 60 (chiếm tỉ lệ 90,9%)

- Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

* Công tác công đoàn:

- Tổng số công đoàn viên: 66

- Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chính quyền, chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định. Công đoàn luôn tổ chức các hoạt động tập thể.

* Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên:

- Tổng số đoàn viên giáo viên: 14

- Tổng số đội viên: 1396.

Đoàn thanh niên cùng với Liên đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh của trường thực hiện tốt chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi, làm tốt công tác giáo dục truyền thống đạo đức, lối sống, nề nếp trong học sinh.

** Ban Đại diện cha mẹ học sinh*

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 9 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp, các lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên/lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động hàng tháng đã được cùng thống nhất và thông qua với Ban giám hiệu và các GVCN các lớp. Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban Đại diện CMHS hoạt động theo kế hoạch như thường xuyên hội họp, cung cấp thông tin, kế hoạch phát triển của nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm lớp thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với CMHS để cùng tham gia chăm lo giáo dục học sinh nhất là những em có hoàn cảnh khó khăn hoặc chậm tiến bộ trong học tập. Ban đại diện CMHS trường đã phối hợp với nhà trường chăm lo công tác giáo dục học sinh, động viên, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong học tập, trong các phong trào hội thi và tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

** Sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương, của ngành:* Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao từ phòng Giáo dục và Đào tạo và các ban ngành trong thị xã .

8. Công tác Tài chính –Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa:

- Sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp. Đã được các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác tài chính đảm bảo theo quy định. Trong năm học đã thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định.

- Thực hiện nâng lương đúng hạn cho: 9 đồng chí CBGV-NV.

- Thực hiện nâng thâm niên nghề đúng hạn cho: 29 đồng chí CBGV.

- Thực hiện nâng trước thời hạn cho: 02 đc CBGVNV.

Các nguồn kinh phí được sử dụng đúng mục đích và thực hiện công khai, dân chủ theo quy định.

Quyết toán kinh phí năm 2022:

TT	Nguồn kinh phí	Số tiền	Ghi chú
I	Ngân sách cấp	10.981.168.200	
1	Nguồn tự chủ	10.254.980.000	
2	Nguồn không tự chủ	726.188.200	

II	Nguồn học phí	418.620.000	
III	Nguồn Dịch vụ Thu từ HĐGD	1.950.125.000	
	Tổng cộng	13.349.913.200	

9. Thành tích nổi bật của nhà trường:

Trong năm học 2022-2023 vừa qua trường THCS Mạo Khê II đã nhận được sự quan tâm về mọi mặt từ các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

** Công tác tuyên truyền:*

Nhà trường luôn quan tâm công tác tuyên truyền thông qua các kì hội nghị cha mẹ học sinh, các hội nghị của phường để cùng phối hợp trong công tác giáo dục.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội ở địa phương để tham gia công tác giáo dục thông qua: Cấp ủy, chính quyền địa phương, các đoàn thể, các chi bộ khu phố, công an, hội khuyến học...

** Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua, xây dựng cảnh quan trường lớp gắn với trường học thân thiện học sinh tích cực.*

+ Thực hiện các cuộc vận động

- Tổ chức thực hiện tốt các Chỉ thị số 05/CT-TW, Nghị quyết số 04-NQ/TU

1

- Nhà trường luôn quan tâm công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên. Đa số cán bộ giáo viên có nhận thức đúng đắn, ý thức trách nhiệm trong công việc, chấp hành tốt các quy định về pháp luật, các nội quy, quy định của ngành.

+ Thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường, lớp học hạnh phúc;

- Trong năm học 2022 - 2023, nhà trường phát huy tốt hiệu quả của phòng học thông minh trong quản lý, trong dạy và học, nhiều tiết học đạt cấp độ 2,3. Nhà trường tiếp tục củng cố, lắp đặt thêm hệ thống Camera quan sát nhằm giám sát học sinh thực hiện các nội quy nền nếp trong nhà trường.

- Luôn chú trọng công tác vệ sinh, môi trường, phun khử trùng, khử khuẩn,

¹ Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/05/2016 của Bộ Chính trị về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Phong trào thi đua “ Học tập và làm theo Bác”; Các phong trào thi đua đặc biệt kỷ niệm 60 năm ngày Thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023) và triển khai Đề án “Đổi mới phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2020 đến năm 2025 định hướng đến năm 2030.

phun thuốc diệt muỗi, mối...ý thức bảo vệ môi trường của học sinh ngày càng tự giác, vì vậy trường, lớp luôn sạch sẽ, kang trang, thoáng mát phục vụ tốt cho các hoạt động dạy học.

** Thực hiện chương trình kế hoạch dạy học:*

- Căn cứ tình hình cụ thể, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp tình hình thực tế địa phương, đồng thời linh hoạt, chủ động chuyển đổi các hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến tại từng thời điểm thích ứng linh hoạt với điều kiện thực tế (thời điểm CSVN nhà trường được trưng dụng tổ chức các cuộc thi, Hội thi, kỳ thi cho ngành...) và điều kiện đội ngũ, CSVN nhà trường.

Ngoài việc thực hiện dạy chương trình chính khoá nhà trường tổ chức dạy ngoài giờ học chính khoá: Học Tiếng Anh với người nước ngoài, Kỹ năng sống. Ngoài ra trường còn tổ chức mỗi tháng 1 buổi hoạt động trải nghiệm ngoại khoá dưới nhiều hình thức như; Em là nhà khoa học, Hội vui học tập, nhà vô địch môn thể thao vua..., tiếng hát hoạ my, nét vẽ xanh, hội chợ xuân, Ngoại khoá Em yêu lịch sử quê hương - Tái hiện các nhân vật lịch sử, sinh hoạt chuyên đề: Học tập và làm theo Bác"...tạo cho các em cảm nhận mỗi ngày đến trường thực sự là một ngày vui.

** Đánh giá chất lượng giáo dục*

Về học lực:

- Nhà trường đã tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng HS giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao.

Hỗ trợ học sinh yếu: Có kế hoạch phụ đạo HS yếu, chọn GV có nhiều kinh nghiệm dạy phụ đạo. Giáo viên bộ môn, GVCN chọn đúng đối tượng HS yếu các lớp thành lập nhóm HS phụ đạo, tập trung cho HS khối 7, 8, 9. BGH lập thời khóa biểu phụ đạo từng môn và kiểm tra thường xuyên hiện diện học sinh trong mỗi buổi học.

Bồi dưỡng học sinh giỏi: Tiến hành bồi dưỡng theo đội tuyển các môn: Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa; GD&ĐT, tiếng Pháp. Công tác bồi dưỡng HS giỏi khối được tiến hành từ đầu năm học trong các giờ học chính khóa và các buổi ôn tập. Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì, tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt mức kế hoạch đề ra.

- Các hoạt động nghiên cứu khoa học ứng dụng kiến thức học tập được quan tâm đúng mức: Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học,

cuộc thi STTTNNĐ cấp thị xã, cấp tỉnh.

Về hạnh kiểm:

Nhà trường đã chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Với các hình thức phong phú, đa dạng như: Tổ chức các hội thi, các buổi tuyên truyền, sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoại khóa, chương trình phát thanh măng non, giám sát nhắc nhở thực hiện của đội thiếu niên, phối hợp với CMHS giám sát, tuyên truyền. Phát động các phong trào thi đua để học sinh thực hiện như phong trào "Trang phục lịch sự, cử chỉ văn minh", "Nói lời hay, làm việc tốt". Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh trong việc thực hiện đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe gắn máy, xe đạp điện, tổ chức cho HS tham gia các cuộc thi về ATGT.

Nề nếp nhà trường được giữ vững, đa số học sinh ngoan ngoãn, không xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của học sinh. Học sinh được rèn luyện kỹ các năng sống, phát triển năng lực cá nhân. Tỷ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá tốt chiếm 99,48%.

Kết quả 2 mặt giáo dục của toàn trường: Tổng số: 1364

Học lực : Giỏi : 736 (53,96%) ; Khá 410 (30,06%) ; TB(đạt) : 216 (15,84%)

Hạnh kiểm : Tốt 1315(96,4%) ; Khá 42 (3,08%), TB (đạt) 6 (0,45%)

Danh hiệu thi đua:

- + Khối 6: HSXS: 40hs; HSG: 148hs
- + Khối 7: HSXS: 67hs; HSG: 110hs
- + Khối 8: HSG: 162hs; HSTT: 91hs
- + Khối 9: HSG: 197hs; HSTT: 123hs

*** *Chất lượng mũi nhọn:***

- Các bộ môn văn hóa cấp thị xã: 68 giải
- + Các bộ môn văn hóa cấp tỉnh: 20 giải (**giảm mạnh cả về chất lượng và số lượng giải**)
- Tỷ lệ học sinh đỗ vào THPT công lập: 226/330 học sinh (68,48%); 6 học sinh đỗ Trường Chuyên Hạ Long.

*** *HS tham gia các cuộc thi, giao lưu cấp Quốc gia: (64 giải)***

- Thi Toán Tiếng Việt, Toán Tiếng Anh qua mạng Internet vòng thi Quốc gia, Kỳ thi Toán PISO: 59 giải.
- Cuộc thi An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai: 02 học sinh đạt giải khuyến khích.
- Thi Tin học trẻ: 01 học sinh lọt vòng khu vực Miền Bắc, đạt giải Ba bảng B.
- Cuộc thi cùng em kiến tạo tương lai: 02 thí sinh lọt top 20 sản phẩm vòng

Quốc gia.

- Cuộc thi STTTNNĐ: 01 sản phẩm (4 hs) đạt giải Ba cấp tỉnh, tham dự vòng thi cấp Quốc gia.

* Xây dựng đội ngũ, tổ chức bộ máy:

Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Đề xuất với Phòng Giáo dục và Đào tạo bổ sung nguồn giáo viên, nhân viên còn thiếu ở các vị trí việc làm đảm bảo đủ cơ cấu số lượng.

Xây dựng kế hoạch sử dụng giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo lộ trình đến hết năm 2023, 100% CBGVNV nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo.

+ Huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng CSVC, cảnh quan môi trường:

+ Các hoạt động từ thiện, nhân đạo:

- Trong năm học 2022 - 2023 với tinh thần tương thân, tương ái, nhà trường đã phát động chương trình nuôi lợn nhân đạo giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn trong trường, lớp.

- Quan tâm hỗ trợ đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt. Huy động từ các bậc PHHS, các nhà hảo tâm đã hỗ trợ 90 lượt quà, cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo (thẻ BHYT, quần áo sách vở, tiền mặt): số tiền: 44.097.800 đồng.

* **Thi đua, khen thưởng:**

+ Tập thể :

Trường: Chủ tịch nước tặng Huân chương Độc Lập Hạng Ba

+ Cá nhân:

- Đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 64/66 CB, GV, NV.

- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 8

- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 0

- Ủy ban nhân dân thị xã tặng giấy khen: 12

- Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 05

- UBND tỉnh tặng Bằng Khen: 01

9. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương:

Trường THCS Mạo Khê II đóng trên địa bàn phường Mạo Khê là phường có diện tích 19,06 km², dân số đến ngày 01/4 năm 2019 tổng số 11.068 hộ dân số 36.462 nhân khẩu; Nam 18.062. Nữ 18.400 người. Địa hình đơn giản 2/3 diện tích

phường ở phía Nam là đồng bằng, còn lại ở phía bắc là đồi núi dốc về phía Nam. Phía Nam của phường giáp sông Đá Vách. Khoảng 1/3 diện tích là đất nông nghiệp tập trung ở phía Nam, còn lại là các khu đô thị mới đang mở rộng và rừng (phía bắc). Mạo Khê có tuyến quốc lộ 18, quốc lộ 17B, đường 188 đi Hải Dương và tuyến đường sắt Kép - Hạ Long đi qua địa bàn. Phường có cảng Hoàng Thạch, cảng than Mạo Khê trên sông Đá Vách.

Nền kinh tế của phường chủ yếu là kinh doanh thương mại dịch vụ...phục vụ ngành sản xuất công nghiệp khai thác than và sản xuất, tiêu thụ xi măng. Trước đây thì phụ thuộc vào ngành khai thác than, cụ thể là mỏ than Mạo Khê. Nông nghiệp cũng được đầu tư nhưng đang có quy mô thu hẹp. Hiện phường Mạo Khê là trung tâm kinh tế của thị xã Đông Triều.

10. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023:

- *Những chuyển biến:*

Trong năm học 2022 - 2023 vừa qua trường THCS Mạo Khê II đã nhận được sự quan tâm về mọi mặt từ các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

+ Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ở mức tốt. Tỷ lệ học sinh đạt điểm cao trong thi tuyển vào lớp 10 THPT nhiều (TB phổ điểm 5,85 đ/môn), có 6 học sinh đỗ vào trường Chuyên hạ Long; 3 học sinh đạt điểm top đầu tuyển sinh vào trường THPT công lập (43,5đ).

+ Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 6,7: Kế hoạch xây dựng theo hướng mở, linh hoạt; đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục; Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, căn cứ vào thời lượng các môn học, số tiết ngoại khóa, tiết tăng thêm, KNS,...phù hợp thực tế địa phương, đúng theo hướng dẫn của cấp trên.

Giáo viên đã chủ động thiết kế từng bài phương pháp dạy học phù hợp cho từng đối tượng HS. Xây dựng kế hoạch sát với thực tế, đặc biệt phù hợp với đối tượng học sinh, 100% giáo viên đã sử dụng thiết bị đồ dùng, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như xây dựng kế hoạch và dạy tại các phòng học thông minh. Học sinh có ý thức, hợp tác - chủ động tham gia hoạt động, học tập. Việc nghiên cứu và thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT giáo viên hiểu và vận dụng đúng nghiêm túc trong đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ, sử dụng phần mềm SMAS trong quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh.

+ Công tác đổi mới trong quản lý có hiệu quả tốt. Đội ngũ có sự chuyển biến mạnh mẽ về đổi mới phương pháp dạy học đặc biệt là hiệu quả ứng dụng CNTT

trong giảng dạy được nâng cao.

+ Đội ngũ có sự chuyển biến tốt về tích cực tham gia các phong trào thi đua để xây dựng phát triển nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học đặc biệt là hiệu quả ứng dụng CNTT trong giảng dạy được nâng cao.

+ Chất lượng giáo dục thể chất: Các hoạt động TDTT đa dạng, phong phú thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

+ Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các HĐ giáo dục của nhà trường.

Tồn tại:

- Nhiều tiết học giáo viên chưa thực sự đổi mới, phương pháp, kỹ thuật dạy học, vẫn còn hiện tượng trình chiếu kiến thức SGK, chưa biết phân công nhiệm vụ, tổ chức cho hs làm việc nhóm, chưa tạo sự hứng thú đối với tiết học cho học sinh, cá biệt một số môn giáo viên vẫn sử dụng phương pháp độc thoại (giáo viên đặt câu hỏi, học sinh trả lời, chốt kiến thức, ghi vở...), chưa khai thác nguồn học liệu mở để vận dụng vào tiết dạy.

- Nhiều giáo viên chưa chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; chưa dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng, chưa rèn cho học sinh kỹ năng ghi vở.

- Chất lượng đại trà (tỷ lệ học sinh giỏi) khá cao, dễ dẫn đến tính tự mãn trong học sinh.

- Kết quả chất lượng mũi nhọn thấp, nhiều môn tụt hạng bậc trong vị trí xếp hạng về số lượng và chất lượng giải tại kỳ thi chọn HSG cấp thị xã, cấp tỉnh (môn toán, tiếng Anh, Văn, Sinh học, GD&ĐT, lịch sử, Vật lý, Hoá học, tin học).

Nguyên nhân:

- Do số lớp trường đông 32 lớp/23 phòng học, nhà trường tổ chức học 2 ca, khối 6,7 học theo CT GDPT 2018 (29 tiết, 9 lớp 31 tiết/tuần) vì vậy thời gian dành cho sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tổ chức các CLB cho học sinh rất eo hẹp.

- Nhiều giáo viên chưa tích cực trong việc tự học để bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ sư phạm, đặc biệt là đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học (chưa biết phân công nhiệm vụ, tổ chức cho hs làm việc nhóm, chưa tạo sự hứng thú đối với tiết học cho học sinh; chưa chú trọng rèn cho học sinh phương pháp tự học).

- Đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ ở một số môn chưa có tính phân hoá rõ ràng, phân bổ tỷ lệ các câu hỏi mang tính vận dụng còn ít (vận dụng thấp, vận dụng cao), nên công tác đánh giá xếp loại học sinh mức xuất sắc và giỏi là khá cao.

- Có sự phân hóa rõ rệt đối với học sinh, một bộ phận nhỏ học sinh chưa có ý thức học tập nên kết quả học tập còn yếu. Nguyên nhân từ ý thức của học sinh

và sự phối hợp của gia đình với GV chưa tốt. Một số gia đình có tư tưởng cho con cái không học, gây khó khăn cho giáo dục của nhà trường.

- Kết quả chất lượng mũi nhọn của nhà trường (kết quả các cuộc thi HSG các bộ môn văn hoá rất thấp): Do định hướng ôn luyện của các thầy cô chưa sát với cấu trúc đề thi trong một vài năm gần đây (Đề thi học sinh giỏi theo hướng đề mở nên một số GV ôn luyện của nhà trường chưa theo kịp, vẫn ôn luyện theo lối mòn cũ, chưa hướng dẫn được cho học sinh tự học, tự nghiên cứu nhiều.

- Nhiều học sinh còn chưa thật nghiêm túc xác định đúng trách nhiệm của mình khi tham gia các đội tuyển, (được chọn vào các đội tuyển cấp thị xã tham dự thi cấp tỉnh không muốn tham gia tập trung ôn luyện, hoặc tham gia mang tính chất chống đối); Năm 2021, mặc dù do ảnh hưởng của dịch Covid nhưng điểm tuyển sinh vào trường Hoàng Quốc Việt lại tăng cao (31,25 điểm), Tăng 5 điểm so với năm 2019-2020 (26đ), duy trì ở mức điểm 28, 29 trong 2 năm gần đây dẫn đến tâm lý của phụ huynh lo lắng, áp lực tuyển sinh vào lớp 10, nhiều phụ huynh không muốn con em mình tham gia các đội tuyển với lý do dành thời gian ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT...

11. Những vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng giáo viên hoặc ký hợp đồng lao động để đảm bảo định mức biên chế, tạo điều kiện cho đội ngũ làm việc đúng định mức giờ dạy và đúng chuyên môn đào tạo (1 GV môn văn nghỉ chế độ).

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện cải tạo, xây mới CSVC nhà trường để đảm bảo các tiêu chí công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023 (sửa chữa, cải tạo, xây mới 6 phòng học bộ môn)

- Tham mưu với ngành trang cấp bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học đảm bảo đồng bộ cho các khối lớp (Bổ sung TBDH khối 9; trang cấp mới TBDH khối 6,7,8)

- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên;

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

12. Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo.

**** Những kết quả cần phát huy giá trị***

- Tinh thần đoàn kết nội bộ trong nhà trường; ý thức trách nhiệm của mỗi CBGVNV trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục phát huy việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Phát huy đổi mới trong quản lý, công tác xã hội hoá giáo dục, huy động các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS cùng tham gia giáo dục học sinh.

- Phát huy các hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường: Tinh thần trách nhiệm; Tính sáng tạo; Khát vọng vươn lên.

** Định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo:*

Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp và đầu tư trang thiết bị dạy học đáp ứng đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện sửa chữa, nâng cấp CSVC sẵn có chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ năm học mới; tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng bổ sung các phòng học bộ môn, các phòng chức năng đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018 trong các năm học tiếp theo.

Tích cực đổi mới công tác quản lý trong tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn; quản lý hồ sơ sổ sách; ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; công tác kiểm tra nội bộ; công khai hóa, tiếp dân; xây dựng nội quy, quy chế trong đơn vị; công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS...

Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là CMHS để thực hiện kế hoạch phát triển. Phối hợp các cơ quan chức năng ở địa phương, các đoàn thể tổ chức các hoạt động theo chủ điểm của năm học.

Tăng cường thực hiện công tác XHH giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư CSVC phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS NĂM HỌC 2023-2024.

A. Phương hướng nhiệm vụ chung:

Triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học 2023-2024 là “Đoàn kết, kỷ cương sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”, với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT 2006) đối với lớp 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

3. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất, tránh hình thức theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chuẩn bị điều kiện tiến tới kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tăng cường các điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước trong học sinh; nâng cao ý thức, nhận thức chính trị, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh; xây dựng trường học an toàn; chủ động, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, chủ động bảo đảm ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường, thiên tai, dịch bệnh.

5. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên; đẩy mạnh tự chủ, cơ cấu linh hoạt bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình, nhất là các môn học mới trong CT 2018.

6. Đảm bảo các kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, thực hiện việc dạy trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp, dạy học các nội dung lồng ghép, tổ chức kiểm tra đánh giá theo quy định. Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

7. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỉ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học, phát huy hiệu quả việc nâng cao phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Quản lý, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học chống lãng phí sau đầu tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đặc biệt quan tâm rà soát, thúc đẩy nâng cao chất lượng các tiêu chí trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia (KĐCLGD- CQG). Thực hiện hiệu

quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, chủ động nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với phong trào thi đua “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chủ động thông tin, truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc tổ chức triển khai các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND, chỉ đạo của UBND về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

B. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường:

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT². Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT 2006) đối với lớp 9 ban hành kèm theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT³. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

3. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và đẩy mạnh công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; học sinh năng khiếu (TDTT tham gia các môn thi đấu tại HKPD các cấp); Quan tâm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh; Tập trung đổi mới phương thức dạy học; chú trọng việc học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, đẩy mạnh giáo dục STEM trong dạy và học;

3. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục; Đảm bảo phát huy hiệu quả các hạng mục đề án UDCNTT giai đoạn III thuộc đề án xây dựng trường học thông minh, đặc biệt là thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học và phòng điều hành của dự án UDCNTT tiên tiến và dự án

² Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc.

³ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

trường học thông minh do UBND tỉnh trang cấp. Đảm bảo đạt các tiêu chí của trường học điện tử. Xây dựng mô hình “Lớp học không biên giới”; Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

5. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỉ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả; phát huy hiệu quả việc nâng cao phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng đối với nhà trường và người đứng đầu các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường. Quản lí, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học chống lãng phí sau đầu tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đặc biệt quan tâm rà soát, thúc đẩy nâng cao chất lượng các tiêu chí trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia (KĐCLGD-CQG). Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

6. Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với cuộc vận động “mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, xây dựng nhà trường vững mạnh toàn diện. Thi đua lập nhiều thành tích chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh, và góp phần xây dựng thành phố Đông Triều kiểu mẫu, giàu đẹp, văn minh, hiện đại”.

C. Nhiệm vụ cụ thể:

I. Thực hiện chương trình GDPT đảm bảo chất lượng:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

1.1. Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục:

a. Mục tiêu

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế để bảo đảm hoàn thành chương trình năm học. Đối với các hoạt động giáo dục được tổ chức theo hình thức tham quan, cắm trại, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng (gọi chung là hoạt động

giáo dục), xây dựng kế hoạch thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đối với các lớp thực hiện CT 2018 xây dựng kế hoạch các môn học tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và

Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đối với các lớp thực hiện CT 2006 xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT 2018⁴ để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018.

b. Chỉ tiêu

- Tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương bảo đảm đủ tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. 100% các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc được xây dựng đảm bảo đủ số tiết theo quy định (Đối với lớp 6,7,8 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018; Đối với lớp 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006)

- Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc được xây dựng thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học và điều kiện cụ thể của nhà trường; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận

⁴ Theo Công văn 1002/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

dụng các kiến thức, kỹ năng đã học trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn. Các hoạt động giáo dục không bắt buộc gồm:

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động các hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường theo chủ điểm, được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh.

Tổ chức 7 hoạt động trải nghiệm gồm: Trưng thu nhớ Bác; Ngày Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Chúng em hát mừng thầy cô; Theo bước chân anh bộ đội cụ Hồ; Vui đón tết cổ truyền; Ngày hội “Tiến bước lên đoàn”; Ngày hội văn hóa đọc.

+ Các hoạt động trải nghiệm Stem và nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

+ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng: Dạy thêm học thêm (môn Tin học đối với khối 9; các bộ môn văn hóa); phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi; trải nghiệm kỹ năng sống.

- Số tiết học từng môn học đối với mỗi khối cụ thể:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn											
		Khối 6			Khối 7			Khối 8			Khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	KHTN	72	68	140	72	68	140	72	68	140			
6	Lịch sử -ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
7	Lịch sử										19	33	52
8	Địa lý										36	18	52
9	Vật lý										36	34	70
10	Sinh học										36	34	70
11	Hóa học										386	34	70
12	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
13	Thể dục (GDTC)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	18	17	35
14	Âm nhạc										18	0	18

15	Mỹ Thuật											18	18	
16	Tin học		18	17	35	18	17	35	18	17	35			
17	Nghệ Thuật	AN MT	18	17	35	17	17	35	18	17	35			
			18	17	35	17	17	35	18	17	35			
19	Tự chọn (Tin học)											38	32	70
20	NN 2 (Tiếng pháp)		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Tổng số tiết bắt buộc					1032			1032			1032			945

- Số tiết học từng hoạt động giáo dục bắt buộc đối với mỗi khối cụ thể:

TT	Hoạt động	Số tiết của											
		Khối 6			Khối 7			Khối 8			Khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	HĐTN,HN	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
2	GDHN										6	3	9
3	HĐTT										36	34	70
4	HĐNGLL										9,5	8,5	18
5	GD STEM										10	8	18

Nghi lễ chào cờ đầu tuần: Được bố trí vào đầu giờ thứ 2 hàng tuần. Hoạt động sinh hoạt lớp đối với khối 6,7,8: GVCN lớp tổ chức 1 buổi/tuần phù hợp với tình hình của lớp.

Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng khung thời gian quy định của ngành đảm bảo thực hiện đúng, đủ các hoạt động giáo dục bắt buộc và dành thời gian thích hợp thực hiện các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

c. Biện pháp

- Tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường theo Thông tư số 32/TTBGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn hiện hành

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bắt buộc, môn học tự chọn, môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương (gọi chung là môn học) bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong

chương trình. Chương trình mỗi môn học ở mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học. Nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, không bắt buộc phải dạy môn học ở tất cả các tuần, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường (KH giáo dục số 220/KH-THCSMK2 ngày 04/9/2023 của trường THCS Mạo Khê II)

(1) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023, Công văn số 2163/SGDĐT-GDPT ngày 05/8/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 13/2022/TT- BGDĐT ngày 03/8/2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐTGDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường Lãnh đạo nhà trường phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT 2018, trong đó quan tâm bố trí hợp lý đối với các môn học, hoạt động giáo dục mới với các nội dung sau:

** Đối với môn Khoa học tự nhiên*

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo trình tự logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học. Phân công từng cá nhân giáo viên giảng dạy cả môn học đối với khối 6,7; phân công giáo viên giảng dạy từng lĩnh vực đối với khối 8.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

** Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:*

Thực hiện theo Công văn số 1055/SGDĐT-GDPT ngày 08/5/2023 của Sở GDĐT và Công văn số 675/PGD&ĐT ngày 13/5/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018.

Nhà trường quan tâm: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành).

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo 105 tiết/năm, tổ chức thông qua 4 loại hình chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt câu lạc bộ. Hoạt động này có sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, TPT Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, CBQL nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội. HĐTN, HN cho HS được tổ chức phong phú, đa dạng sẽ là môi trường, điều kiện thuận lợi giúp HS phát triển nhân cách một cách tốt nhất; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình;

** Đối với nội dung giáo dục địa phương:*

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDĐT-GDPT ngày 28/10/2022 của Sở GDĐT và Công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 04/12/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018:

+ Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

+ Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch

dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

+ Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

** Đối với Môn Lịch sử và Địa lí*

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì.

Đối với các chủ đề chung, phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

**Đối với môn Nghệ thuật*

Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

Việc kiểm tra, đánh giá: Mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

(2) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021. Việc tăng cường bổ trợ các nội dung theo CT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018 thực hiện theo công văn số 1002/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện Kết luận Hội nghị tập huấn bồi dưỡng CTGDPT hiện hành và đánh giá kết quả giáo dục theo chương trình GDPT mới - cấp THCS. 100% các môn học lớp 9 được tích hợp bổ trợ các nội dung theo chương trình GDPT 2018.

* *Môn tự chọn*: Nhà trường thực hiện dạy môn tự chọn là môn Tin học đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ và CSVC nhà trường.

* *Đối với Hoạt động giáo dục hướng nghiệp*

Giúp học sinh nâng cao hiểu biết về các ngành nghề, hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; nắm được thông tin cơ bản về tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng; có được một số thông tin về thế giới nghề nghiệp, về thị trường lao động, về hệ thống giáo dục nghề nghiệp. Phát hiện và bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách nghề nghiệp cho học sinh, giúp các em biết được khả năng của mình, hiểu yêu cầu của nghề. Giúp các em chọn đúng ngành nghề phù hợp với sở trường, năng lực của mình, điều kiện của gia đình và nhu cầu nhân lực của xã hội. Giúp cho học sinh điều chỉnh động cơ chọn nghề, trên cơ sở đó các em định hướng đi vào lĩnh vực sản xuất mà xã hội đang có nhu cầu năng lực. Có thái độ đứng đắn trước những vấn đề của cuộc sống, biết phân biệt, đánh giá để tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân mình và người khác, hướng tới mục tiêu: chân, thiện, mỹ.

Lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua dạy học các môn văn hóa và các hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác tư vấn cho học sinh tốt nghiệp THCS lựa chọn trường THPT và lựa chọn học nghề phù hợp với năng lực.

Thời lượng thực hiện nội dung hoạt động GDHN là 9 tiết/năm học, được tính giờ dạy tiêu chuẩn. Kế hoạch tổ chức hoạt động GDHN trong năm học theo chủ đề, thời lượng 3 chủ đề/tháng, nhà trường tổ chức hoạt động theo lớp.

* *Hoạt động giáo dục tập thể gồm:*

+ Hoạt động tập thể dưới cờ: 1 tiết/tuần

Thực hiện các hoạt động trải nghiệm (hướng vào bản thân, hướng đến xã hội, hướng đến tự nhiên) được xây dựng nội dung giáo dục cụ thể và được thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, tuyên truyền pháp luật, giáo dục kỹ năng thực hành xã hội và kỹ năng sống, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hoặc nội dung sinh hoạt ngoại khóa của các tổ bộ môn. Hình thức triển khai các nội dung phải đa dạng, thu hút được sự quan tâm của học sinh và thể hiện được vai trò chủ động của học sinh.

Tiết hoạt động tập thể dưới cờ được thực hiện ở tiết 1 sáng thứ Hai, được sắp xếp cố định trong thời khóa biểu của nhà trường hoặc có thể điều chỉnh cho phù hợp.

+ Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Là dạng hoạt động giáo dục tập thể theo chủ đề, là một hình thức tổ chức tự quản cho HS và là một trong những biện pháp cơ bản góp phần xây dựng tập thể học sinh đoàn kết. Thông qua các giờ sinh hoạt lớp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm phải có kế hoạch giáo dục cụ thể trong tiết sinh hoạt lớp. Đa dạng hoá về nội dung và hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp; Thu hút tối đa sự tham gia của mọi HS dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ, cổ vũ của GV nhằm tăng cường vai trò tự quản của học sinh; Tăng cường những nội dung sinh hoạt có liên quan đến các công việc chung của lớp, phù hợp với nhu cầu và sở thích của học sinh. Đảm bảo giao lưu dưới hình thức đối thoại, hình thức tổ chức tiết sinh hoạt lớp linh hoạt, sáng tạo.

1.2. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm quy định, nội quy, các nền nếp của nhà trường.

- Không có CBGVNV vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo, quy định dạy thêm học thêm.

- Không có học sinh vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội...

- 100% học sinh nhà trường được giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục chủ quyền, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, phòng chống tham nhũng ... thông qua các môn học và các hoạt động giáo dục.

Giải pháp:

- Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong nhà trường thông

qua các cuộc họp, SHCM, chào cờ đầu tuần, sinh hoạt tập thể, ngoại khoá, phát thanh măng non...(phân công cho các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường triển khai thực hiện).

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý nội dung dân chủ hóa trường học, đảm bảo công khai, minh bạch, đoàn kết nội bộ, chống cửa quyền, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên, xây dựng lòng tâm huyết với nghề, trách nhiệm cao với công việc.

- Đầu năm, Ban giám hiệu tổ chức cho giáo viên cam kết thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý việc dạy thêm của giáo viên.

- + *Rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.*

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả, nghiêm túc: Chỉ thị số 10/CT-TTg, Kế hoạch số 250/KH-UBND, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH⁵. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, các nội dung trọng tâm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, Tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Nhà trường xây dựng Đề án “*Tăng cường giáo dục Kỹ năng sống*” trong nhà trường, triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động dạy kỹ năng sống cho học sinh của trường. Căn cứ trên tinh thần tự nguyện, không bắt buộc, hợp tác và tôn trọng học sinh và phụ huynh học sinh, Nhà trường sẽ sắp xếp lịch của bộ môn kỹ năng sống ngoài giờ học chính khóa, không ảnh hưởng đến thời khóa biểu chính của học sinh tại trường, Ký kết hợp đồng với các trung tâm dạy kỹ năng sống phục vụ việc

⁵ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT về giáo dục phòng chống tham nhũng; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”.

dạy học kỹ năng sống tại trường. Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn liên quan đến việc thực hiện Đề án xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể hóa các nội dung chuyên môn, việc kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện Đề án; đưa nội dung thực hiện Đề án vào nội dung sinh hoạt chuyên môn, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục của môn học/lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của đơn vị, cá nhân.

+ *Giáo dục phòng, chống tham nhũng*: Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg⁶. Làm tốt công tác tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức khác nhau thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

+ *Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới biển đảo*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội; lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam.

+ *Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*: Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội. Nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được dạy học tích hợp liên môn.

+ *Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhà trường cần quan tâm đến các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh như Vịnh Hạ Long, Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử ở Uông Bí, Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều... Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, bằng các hình thức cụ thể, thiết thực lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

⁶ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ

1.3 Giáo dục thể chất- Thể thao trong trường học:

Mục tiêu:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng trong công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

- Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Cụ thể: Đối với lớp 6, 7, 8, thực hiện theo CT 2018; đối với lớp 9, tiếp tục thực hiện CT 2006. Lưu ý các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có tại đơn vị; bố trí tối đa giáo viên chuyên trách, đạt chuẩn theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT⁷.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh nhà trường được tham gia đầy đủ các nội dung (bắt buộc, tự chọn của môn GDTC), đều được đánh giá ở mức Đạt.

- 100% học sinh nhà trường tham gia bài thể dục nhịp điệu, nhảy dân vũ, Plasmob, võ vivonam.

- Các CLB TDTT hoạt động hiệu quả.

- Có đầy đủ các Đội tuyển tham dự HKPD cấp thị xã: Trong đó phân đấu đạt giải Nhất nội dung (Bóng bàn, Cầu lông và Bóng đá). Giải Nhất toàn đoàn.

Giải pháp:

- Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao; không bố trí 02 tiết GDTC (Thể dục) trong cùng một ngày. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT⁸;

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”; lồng ghép phối hợp với các trung tâm Thể thao trên địa bàn: Công viên nước Hà Lan, bể bơi Tân Việt Bắc dạy bơi, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho học sinh, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho học sinh theo Kế hoạch số 1856/KH-SGDĐT ngày 17/7/2023 của Sở GDĐT về triển khai Thực hiện Chỉ thị số 33CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Đẩy mạnh các hoạt động thể thao trong học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc CT 2018; đẩy mạnh phong trào học tập và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng theo Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày

⁷ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

⁸ Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định hoạt động thể dục, thể thao trong nhà trường

09/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh và Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thị xã⁹; Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ và các hoạt động thể thao trong trường học nhằm phát triển thể chất toàn diện cho học sinh.

Phát huy hiệu quả CLB TDTT nhà trường, phối hợp với các CLB TDTT trên địa bàn (CLB Cầu lông Sao Mai, CLB võ Vĩnam, CLB Bóng bàn Đức Minh ..) để hỗ trợ luyện tập cho các nhân tố điển hình làm nguồn cho các giải đấu TDTT của nhà trường tham dự các giải cấp thị xã, cấp tỉnh.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, CLB:

Mục tiêu:

- Tổ chức thực hiện được đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH¹⁰.

- Các nội dung giáo dục STEM được tích hợp trong các môn học phù hợp với đặc điểm bộ môn và khả năng đáp ứng của đội ngũ giáo viên, phân bổ số tiết một cách hợp lý giữa các môn học; quan tâm lồng ghép các hoạt động trải nghiệm STEM với hoạt động trải nghiệm nội môn, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Chỉ tiêu:

- Tổ chức ngày hội STEM, tổ chức các cuộc thi và hoạt động liên quan như: Thi sáng tạo, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học,...

Tổ chuyên môn tiếp tục dạy học theo Dự án, phân công mỗi tổ thực hiện ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/học kỳ. Xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 04/05 hoạt động thông qua các bài học.

Giải pháp:

+ Tăng cường hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học:

- Thông qua các giờ dạy bộ môn, giáo viên tổ chức hướng dẫn cho học sinh xây dựng ý tưởng, trải nghiệm nghiên cứu khoa học, đề nghị các giải pháp để giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống. Thúc đẩy việc gắn kiến thức lý thuyết và thực hành trong nhà trường với thực tiễn đời sống; đẩy mạnh thực hiện dạy học theo phương châm "học đi đôi với hành".

- Có chế độ hỗ trợ, động viên khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi “Học sinh nghiên cứu khoa học” của phòng GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh và cuộc thi “Sáng tạo TTNNĐ” hàng năm, cuộc thi Tin học trẻ...

- Xây dựng phương án kiểm tra đánh giá sản phẩm học sinh. Kết quả kiểm

⁹ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 09/08/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, năm 2023-2024; Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc tổ chức Hội khỏe Phù Đổng thị xã Đông Triều lần thứ XI, năm 2023-2024 và chuẩn bị lực lượng tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, năm 2023-2024.

¹⁰ Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục STEM trong trường phổ thông từ năm học 2020 - 2021

tra đánh giá có thể vận dụng cho điểm kiểm tra thường xuyên (hệ số 1) hoặc định kỳ (hệ số 2) tùy theo kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn sau khi đã được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

+ Hoạt động Câu lạc bộ:

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các tổ chức Đoàn - Đội xây dựng các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ kỹ năng theo nhu cầu và sở thích của học sinh. Bộ trí Giáo viên bộ môn phụ trách công tác hỗ trợ ban chủ nhiệm câu lạc bộ xây dựng và điều hành hoạt động của câu lạc bộ.

Cụ thể thành lập các câu lạc bộ sau:

- Câu lạc bộ Nghệ thuật.

- Câu lạc bộ STEM, Em yêu khoa học. (nghiên cứu khoa học, sáng tạo tái chế rác thải, ...): Mời thầy giáo của trường ĐH CNQN làm cố vấn cho CLB.

Thông qua hoạt động của các câu lạc bộ tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh; giúp cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo để phát triển năng lực của học sinh.

+ Tiết học ngoài nhà trường:

- Tập trung chỉ đạo các bộ môn chủ động xây dựng tiết học ngoài nhà trường trong các nội dung kiến thức môn học và phù hợp với tình hình thực tế của trường (đặc biệt môn HĐTNHN). Phối hợp với các cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh, các địa danh của địa phương để xây dựng các tiết học ngoài nhà trường phù hợp nhu cầu, tâm sinh lý của học sinh.

- Chú ý xây dựng phương án kiểm tra đánh giá học sinh: đánh giá quá trình, đáng giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề. Kết quả kiểm tra đánh giá có thể vận dụng cho điểm kiểm tra thường xuyên (hệ số 1) hoặc định kỳ (hệ số 2) tùy theo kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn sau khi đã được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

+ Sinh hoạt theo Chủ đề:

- Khuyến khích các tổ, nhóm chuyên môn tích cực nghiên cứu tổ chức lại một số bài học trong chương trình thành chủ đề nhằm đảm bảo nội dung học tập hấp dẫn hơn, có ý nghĩa thực tiễn hơn cách trình bày của sách giáo khoa. Không gian tổ chức có thể tại lớp, sân trường... khuyến khích đổi mới không gian trải nghiệm (các hoạt động thực hành, trải nghiệm, nhà máy sản xuất, đi thực tế, tham quan...).

- Chú ý các chủ đề xây dựng phải vừa đúng, đủ, phù hợp và đảm bảo các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình chuẩn, cũng như các năng lực cần xây dựng, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh.

- Có phương án kiểm tra đánh giá học sinh: đánh giá quá trình, đáng giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề. Kết quả kiểm tra đánh giá có thể vận dụng cho

điểm kiểm tra thường xuyên (hệ số 1) hoặc định kỳ (hệ số 2) tùy theo kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn sau khi đã được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

3. Dạy và học ngoại ngữ:

*** Môn Tiếng Anh:**

- Đối lớp 6,7,8: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT¹¹.

- Đối với lớp 9: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT¹²; Trong đó đảm bảo nội dung chương trình theo quy định tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH¹³.

Mục tiêu:

- Thực hiện có hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” giai đoạn 2017 - 2025 (Tiếp tục triển khai dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đảm bảo hiệu quả, chất lượng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại Công văn số 5570/UBND-GD¹⁴, Công văn số 971/PGD&ĐT¹⁵).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ tiên tiến. Học sinh được phát triển toàn diện và phát huy tối đa năng lực bản thân; Học sinh được tham gia “Lớp học không biên giới” để học sinh tham quan, gặp gỡ, giao lưu với các lớp học, giáo viên và chuyên gia trên khắp thế giới thông qua chương trình có tên gọi "Skype in the Classroom" do Microsoft cung cấp; có những kỹ năng cơ bản để trở thành học sinh trong thời đại 4.0 và hội nhập quốc tế.

Chỉ tiêu:

- 100% các lớp 6,7,8 thực hiện chương trình GDPT 2018,
- 100% số học sinh khối 9 được học chương trình tiếng Anh 10 năm.
- 100 % số học sinh đảm bảo hoàn thành đủ 4 kỹ năng Nghe- Nói- Đọc- Viết.
- Tiếp tục thực hiện đề án dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đối với 780 học sinh các khối lớp 6,7,8 có nguyện vọng theo học.
- Thực hiện được từ 4-5 tiết học không biên giới/năm học.

¹¹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

¹² Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông

¹³ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

¹⁴ Công văn số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức dạy tăng cường kỹ năng nghe nói ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh trong các trường học.

¹⁵ Công văn số 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của phòng GD&ĐT Đông Triều về hướng dẫn thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài” trong các nhà trường từ năm học 2022 - 2023

Giải pháp:

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, theo Kế hoạch số 108/KH-UBND¹⁶.

+ Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề giữa các trường, cụm trường. Khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ ... Tổ chức các hoạt động giáo dục giao lưu Câu lạc bộ tiếng Anh, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh thông qua các các hoạt động hình thức sân khấu hóa các bài hát, vở kịch, câu chuyện...

- Xây dựng các chuyên đề tăng cường cho đối tượng học sinh có nhu cầu. Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm tiếng Anh, giao lưu văn hóa cho giáo viên, học sinh. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến.

- Nâng chất lượng dạy hỗ trợ ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài (thực hiện với những trung tâm được Sở GD&ĐT cấp phép và được Phòng Giáo dục và Đào tạo nhất trí cho triển khai tại trường (trung tâm ngoại ngữ shellton);

- Duy trì và phát huy các kết quả 7 dự án được Hội đồng Anh công nhận trường học hợp tác quốc tế tích cực ISA giai đoạn 2017-2019, lồng ghép trong hoạt động ngoại khóa.

- Thiết lập mô hình “Lớp học không biên giới” (CLB Tiếng Anh; 4 lớp khối 6,7,8,9): Giao cho nhóm GV Tiếng Anh, GVCNTT phối kết hợp với Trung tâm ngoại ngữ Shelton kết nối và tổ chức các tiết học giúp học sinh kết nối với các bạn học sinh tại một khu vực bất kì trong và ngoài nước.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài” cho học sinh đảm bảo hiệu quả, chất lượng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, sở GD&ĐT Quảng Ninh tại Công văn số

¹⁶ Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2020 “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025”.

2455/SGDDĐT¹⁷ và Công văn 971/PGD&ĐT¹⁸.

+ Nhà trường phải khảo sát nhu cầu, đánh giá năng lực đầu vào của học sinh trước khi thực hiện Đề án, phân loại học sinh theo đối tượng, năng lực và kỹ năng hiện có của học sinh để xác định mục tiêu và bố trí các lớp học phù hợp với năng lực, kỹ năng của học sinh. Việc bố trí thời gian tổ chức các nội dung hoạt động của Đề án thực hiện theo đúng quy định (Phân công ban giám hiệu phụ trách chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu, theo dõi các hoạt động giảng dạy tiếng Anh với người nước ngoài tại trường và bố trí giáo viên tiếng Anh trợ giảng).

+ Xây dựng kế hoạch thu chi, triển khai tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

+ Tổ chức lựa chọn giáo viên nước ngoài có đủ điều kiện được phép giảng dạy theo giới thiệu của đơn vị liên kết. Liên kết với Trung tâm tiếng Anh yêu cầu trung tâm cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý của Trung tâm và của giáo viên người nước ngoài cho nhà trường.

+ Đảm bảo về chất lượng giáo viên, hoạt động của giáo viên tại trường: thực hiện đúng nội quy trường lớp, thời khóa biểu, phong tục, tập quán của địa phương, hỗ trợ giáo viên trợ giảng về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

+ Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn liên quan đến việc thực hiện Đề án xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện, trong đó cụ thể hóa các nội dung chuyên môn, việc kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện Đề án; đưa nội dung thực hiện Đề án vào nội dung sinh hoạt chuyên môn, gắn với nâng cao chất lượng giáo dục của môn học/lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của đơn vị, cá nhân.

- Thực hiện nghiêm việc quản lý hồ sơ, sổ sách có liên quan đến việc triển khai Đề án.

- Nhà trường và Trung tâm phối hợp giám sát, đánh giá chất lượng dạy và học thường xuyên và định kỳ để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp và hiệu quả, báo cáo về Phòng GD&ĐT 02 lần/năm.

*** Môn Tiếng Pháp:**

Mục tiêu: Tiếp tục duy trì, triển khai việc giảng dạy song ngữ (Tiếng pháp là ngoại ngữ 2) đối với 13 lớp (khối 9: 2 lớp, Khối 8: 3 lớp; khối 6,7: mỗi khối 4 lớp).

Giải pháp: Tổ chức cho tổ chuyên môn, giáo viên Tiếng Pháp nghiên cứu sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số

¹⁷ Công văn số 2455/SGDDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện Đề án Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài.

¹⁸ Công văn 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của phòng GD&ĐT Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện Đề án “Tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài”

16/2006/QĐ-BGDĐT¹⁹, xây dựng tài liệu dạy học bổ sung nhằm đảm bảo kiến thức, kỹ năng theo chương trình được quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT²⁰.

Theo Chương trình dạy hiện hành do Bộ GD&ĐT quy định, theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của sở GD&ĐT, hướng dẫn tại Công văn 1405/PGD&ĐT²¹.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

4.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy

Mục tiêu

- KH bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Chỉ tiêu:

- 100% CBGV ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức dạy học, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục.

- 100% Kế hoạch bài dạy của giáo viên đều thể hiện đầy đủ bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu sử dụng, đều được đăng tải trong kho tư liệu điện tử nhà trường, được TTCM phê duyệt trước 3 ngày khi lên lớp.

- Đối với môn Lịch sử (LS và DL): đảm bảo khai thác và sử dụng triệt để các nguồn sử liệu khác nhau.

- Đối với môn toán: 100% tiết dạy đảm bảo cụ thể hoá nội dung kiến thức thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo rõ ràng, dễ làm.

- 100% các tiết dạy đều thực hiện báo giảng điện tử/ SMAS trước 1 tuần.

- Đảm bảo 5% số tiết dạy/môn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

Giải pháp:

- Tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra việc khai thác, phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến dùng chung

¹⁹ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông

²⁰ Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc.

²¹ Công văn 1405/PGD&ĐT ngày 4/9/2023 của phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023 – 2024.

(SGK điện tử, lược đồ tranh ảnh, video BGĐT...). Đảm bảo khai thác và sử dụng triệt để các nguồn sử liệu khác nhau để đưa vào bài giảng

+ *Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý)*: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn> và Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học giáo dục địa phương.

+ *Đối với môn Toán học*: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

+ *Đối với môn Ngữ văn*: Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 và hướng dẫn triển khai của Phòng GD&ĐT tại Công văn số 1025/PGD&ĐT ngày 13/9/2022.

+ *Đối với các môn ngoại ngữ*: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng Tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

+ *Đối với các môn học khác*: Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học. Khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học. - Tổ chức các

hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Tổ chức xây dựng các chủ đề dạy học, duy trì các hoạt động học tập dưới hình thức trực tuyến để tổ chức học sinh được thuyết trình, báo cáo sản phẩm, kết quả tự học; dành nhiều thời gian học trực tiếp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Chú trọng khâu hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, nghiên cứu bài mới trước khi đến lớp, học sinh tích cực tham gia xây dựng bài. Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu SGK và tài liệu TK để tiếp nhận vận dụng kiến thức. Dành nhiều thời gian trên lớp để HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả của mình. Triển khai nghiêm túc cuộc thi sáng tạo KHKT cho HS.

- Từng GV xây dựng KH bài học đảm bảo yêu cầu về phương pháp kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học. Yêu cầu giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn và nghiệp vụ, tích cực soạn và giảng bài giảng điện tử, sử dụng hiệu quả phòng học thông minh.

- Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học, đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp.

- Các tổ chuyên môn tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm. Chuẩn bị và tổ chức hội thảo về đổi mới quản lý nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp đánh giá đề tài sáng kiến kinh nghiệm để đánh giá giáo viên đăng ký dự thi GV dạy giỏi các cấp (BGH phối hợp với Công đoàn để tổ chức và đánh giá).

- Cùng với Liên đội, triển khai trong học sinh báo cáo kinh nghiệm học tập bộ môn. Từ đó xây dựng các báo cáo điển hình để tổ chức hội thảo đổi mới phương pháp học tập trong học sinh. Hướng dẫn học sinh xây dựng các phong trào nhằm giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống hàng ngày...

- Nhà trường Liên kết mở rộng để tổ chức hoạt động chuyên đề cụm trường về việc phát triển năng lực phẩm chất HS, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn.

- Cuối mỗi kỳ tổ CM, nhà trường tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác chuyên môn của từng giáo viên, đưa vào xếp loại tiêu chí thi đua và có khen thưởng, động viên kịp thời.

4.2. Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao:

Mục tiêu:

Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự

nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học.

Giải pháp:

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức HKPD cấp trường nhằm duy trì và đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao để nâng cao sức khỏe, tầm vóc, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức hội diễn văn nghệ trong tháng 11, hoạt động TDTT, văn nghệ tháng 3/2024 giúp HS có cơ hội trải nghiệm, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Dự kiến tổ chức Chương trình trải nghiệm thực tế cho học sinh theo chủ đề phù hợp từng đối tượng học sinh cụ thể như sau:

- + Khối 6: Chủ đề "Vùng mỏ bất khuất".

- + Khối 7: Chủ đề "Giáo dục Steam"

- + Khối 8: Chủ đề "Kỹ năng sinh tồn".

- + Khối 9: Chủ đề "Theo dấu thánh hiền".

4.3. Thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số:

Mục tiêu 1: Đổi mới các phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên liên tục trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số theo mục tiêu, lộ trình đề ra trong Đề án tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GD&ĐT giai đoạn 2022-2025.

- Đảm bảo kế thừa và phát huy hiệu quả đề án “ Ứng dụng CNTT giai đoạn III của sở GD&ĐT Quảng Ninh cho nhà trường.

- Thực hiện có hiệu quả cao về: Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục:

- + Tham gia thí điểm mô hình “ Trường học điện tử” theo KH của UBND thị xã Đông Triều; Trong đó có 50% số lớp tham gia, đảm bảo đầy đủ các tiêu chí “Lớp học điện tử”, theo nghị quyết của Đảng bộ thị xã Đông Triều.

- + Kết hợp linh hoạt mô hình dạy trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến trong đó nền tảng dạy và học trực tuyến là sản phẩm trong nước, theo kế hoạch của sở GD&ĐT Quảng Ninh.

Chỉ tiêu:

- 50% số lớp tham gia đề án “ Trường học điện tử”.

- 100% các lớp áp dụng mô hình dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.

- 5% nội dung chương trình giáo dục được triển khai dưới hình thức trực tuyến.

Giải pháp: - Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT²² và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của sở, của phòng.

- Giao cho các tổ chuyên môn, rà soát xây dựng kế hoạch môn học, đặc biệt xây dựng các bài học, chủ đề học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp theo kế hoạch của sở GD&ĐT.

- CBGVNV thực hiện tốt hệ thống quản lý giáo dục thông minh trên cơ sở hạ tầng đã được đầu tư trong dự án trường học thông minh.

Đưa tiêu chí UDCNTT làm cơ sở để đánh giá viên chức cuối năm.

Mục tiêu 2: Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý giáo dục dựa trên công nghệ số và dữ liệu.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh, giáo viên có hồ sơ điện tử, có mã định danh thống nhất.

- 100% các môn học sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- 70% hệ thống hồ sơ sổ sách được thông tin hoá, thay thế hồ sơ giấy.

- 100% các văn bản được sử dụng chữ ký số và lưu trên môi trường internet.

- Năm 2024 tuyển sinh đầu cấp được thực hiện hoàn toàn trên môi trường số.

- Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục để thu thập và lưu trữ hồ sơ phục vụ đánh giá KĐCL cho năm học 2024 - 2025.

- 80% các khoản thu được thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt.

Giải pháp: Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai đến toàn thể CBGVNV thực hiện hệ thống quản lý giáo dục thông minh trên cơ sở hạ tầng đã được đầu tư trong dự án xây dựng trường học thông minh giai đoạn I, dành cho 66 trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như tin nhắn Edu.One, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

- Cập nhật và kết nối các hệ thống quản lý thông minh thông qua cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo thị xã tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>; phần mềm quản lý thiết bị, phần mềm quản lý thư viện... Hệ thống camera giám sát tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn/he-thong-camera-cac-truong> để quản lý chung toàn ngành.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên

²² Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường).

- Tiếp tục thực hiện tốt hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT²³ (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

- Giao cho bộ phận chuyên môn nhà trường thực hiện các hạng mục quan trọng:

Cơ sở dữ liệu giáo dục, phân hệ tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trực tuyến tại địa chỉ: <http://dongtrieu.edu.vn.lms>.

Đẩy mạnh quản lý trường học trực tuyến tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục (SMAS)...

Cung cấp kịp thời các báo cáo, thống kê theo quy định của các cấp.

Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý văn bản hồ sơ tại nhà trường, CBQL, TTCM, trưởng các ban ngành đoàn thể trong trường phải thực hiện các văn bản điện tử, không sử dụng văn bản giấy.

Tăng cường tuyên truyền đến CBGVNV và PHHS chủ trương thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt.

Mục tiêu 3: Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá:

Giải pháp:

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của của phòng Gd&ĐT thị xã tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn>.

+ Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.

+ Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ igiaoduc.vn.

+ Thực hiện thí điểm thi và kiểm tra đánh giá trong một số môn học (môn tin học); triển khai phương thức dạy học trực tuyến (tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng dạy học trực tuyến hiệu quả); triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá (xây dựng ngân hàng câu hỏi, phần mềm khảo thí và các điều kiện triển khai).

+ Chỉ đạo các giáo viên tích cực xây dựng học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu 3D, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác, ... đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ igiaoduc.vn).

+ Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng

²³ Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả.

+ Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực tuyến (dạy học trực tuyến đồng bộ, dạy học trực tuyến không đồng bộ), phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số theo hướng tổng thể, đồng bộ, kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh, phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Thực hiện sử dụng phần mềm KĐCL.

Mục tiêu 4: Tiếp tục đầu tư hạ tầng và thiết bị CNTT

Giải pháp:

+ Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, dạy môn Tin học và tổ chức dạy học trực tuyến;

+ Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

+ Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

Kỹ năng dạy-học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học; kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT²⁴, báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

4.4. Công tác giáo dục hòa nhập.

Năm học 2023 - 2024 trường có 17 học sinh khuyết tật hòa nhập (thiểu năng

²⁴ Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/09/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

trí tuệ) theo học các khối lớp từ 6 - 9: (tập trung nhiều khối 6,7).

Mục tiêu:

Mang tới cho học sinh yếu thế về trí tuệ, vận động sự bình đẳng và cơ hội học tập tốt trong nhà trường như mọi trẻ bình thường; giúp học sinh thuộc diện giáo dục hòa nhập được phát triển trong môi trường tự nhiên, có thể tiếp cận và làm quen với nhiều kỹ năng, nhất là kỹ năng hòa nhập xã hội.

Giải pháp:

Tiếp tục cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lý học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lý và tổ chức tập huấn phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc, KHTN, KHXH, trải nghiệm);

- Tiếp tục triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông, tiếp tục đăng ký và triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông theo Công văn số 2161/SGDĐT-GDTrH ngày 18/9/2015 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo hướng dẫn tại Công văn số 10188/BGD&ĐT-GDTrH²⁵; Thông tư liên tịch số 42/2014²⁶.

5. Phương pháp và hình thức tổ chức kiểm tra đánh giá:

Mục tiêu:

Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

- Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng quy định tại Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT²⁷; Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT²⁸.

Chỉ tiêu

- 100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công

²⁵Công văn số 10188/BGD&ĐT-GDTrH ngày 24/9/2007 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật cấp THCS, THPT.

²⁶ Thông tư liên tịch số 42/2014 về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập.

²⁷ Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với học sinh khối 9).

²⁸ Thông tư số 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (đối với học sinh khối 6,7,8)

bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- 100% các môn học có ngân hàng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ được xây dựng từ đầu năm học.

- + 100% học sinh được kiểm tra các nhiệm vụ, hoạt động dạy học và giáo dục.

- + Chỉ tiêu: 90% các tiết dạy được thiết kế theo hướng sử dụng phương pháp kỹ thuật DH tích cực, ứng dụng CNTT.

Giải pháp thực hiện

- Nhà trường ban hành Quy chế kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2023-2024, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn sử dụng linh hoạt các phương thức tổ chức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS với nhiều giải pháp đồng bộ. Bám sát TT 26/2020 của Bộ GD&ĐT ngày 26/8/2020, TT 22/2021 ngày 23/6/2021, công văn số 2272/SGD&ĐT-GDPT ngày 21/08/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc “V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS và THPT từ năm học 2023-2024”; để triển khai đúng.

- Giáo viên thực hiện nghiêm việc đánh giá xếp loại HS theo quy định của Sở và của Bộ GD&ĐT. Sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông. Thực hiện đánh giá thường xuyên kết quả dạy học, giáo dục của HS bằng nhiều hình thức trực tiếp, trực tuyến.

- Kiện toàn tổ khảo thí nhà trường, xây dựng ngân hàng đề thi dùng cho cả năm học, đặc biệt bộ đề kiểm tra trên máy tính.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Kiểm tra toàn diện các năng lực môn học: kỹ năng nói - nghe tiếng NN, kỹ năng sử dụng máy tính, kỹ năng vận dụng kiến thức tổng hợp liên môn để giải quyết vấn đề thực tế tại địa phương; năng lực sáng tạo trong trả lời các dạng câu hỏi mở, gắn với thực tiễn cuộc sống...

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGD&ĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác.

Trong đó lưu ý với một số môn học bắt buộc:

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGD&ĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2447/SGD&ĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GD&ĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8; trong đó có vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9.

Đối với môn Toán: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc đo lường kết quả học tập của người học bằng các ứng dụng trực tuyến, nhằm mục đích quản lý được mục tiêu nâng cao chất lượng; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

Đối với môn ngoại ngữ: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ 4 kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của từng cấp học.

Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý): Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TTBGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bảng đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh. - Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên để mỗi cá nhân chủ động và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức KTĐG, ghi nhận kết quả và biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực trong quá trình thực hiện. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm công tác giữa các trường trong cụm, trong thị xã.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng:

Giải pháp:

- Đối với học sinh lớp 9, nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp. Thời lượng thực hiện nội dung hoạt động GDHN là 9 tiết/năm học, được tính giờ dạy tiêu chuẩn.

- Nhà trường tự chủ, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động GDHN trong năm học theo chủ đề và không quá 3 chủ đề/tháng. Tùy thuộc vào điều kiện cụ thể, nhà trường có thể tổ chức hoạt động theo lớp hoặc khối lớp.

Cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

- Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học gắn với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo CT GDPT 2018.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận thực hiện đúng nhiệm vụ của chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 1676/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2019 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Đề án 522 của Thủ tướng Chính phủ;

- Cử giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trong triển khai thực hiện công tác Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

7. Tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và quản lý chất lượng giáo dục

7.1. Tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

Mục tiêu:

Nhằm giúp các thầy cô chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giúp học sinh chia sẻ kinh nghiệm trong học tập và rèn luyện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;

Giúp các em học sinh thể hiện khả năng của mình, khẳng định những thành tích, kết quả của quá trình tu dưỡng rèn luyện phấn đấu trong học tập và trong các hoạt động tập thể.

Chỉ tiêu:

Giáo viên: 100% CBGVNV nhà trường tham gia các cuộc thi trực tuyến, thi tìm hiểu do Đảng, nhà nước và Bộ GD&ĐT.. tổ chức, có giải ở cấp tỉnh.

- 91,5% (54 GV): đạt danh hiệu GVG cấp trường
- 89,8% (53 GV): đạt danh hiệu GVG cấp cơ sở.
- 35% (21 GV) đạt danh hiệu GVG cấp tỉnh.

Học sinh:

- 100% số học sinh nhà trường tham gia các cuộc thi tìm hiểu (bài viết, thi trực tuyến do các cấp, các ngành phát động.

- Kỳ thi HSG lớp 9: Cấp thị xã: đạt 68-70 giải (trong đó có 2 giải nhất: 60% số giải đạt từ giải Ba trở lên), cấp tỉnh: 35-40 giải (50% số giải đạt từ giải Ba trở lên).

- Kỳ thi tuyển sinh vào 10: Tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường THPT Công lập đạt tỷ lệ: 68-70%/tổng số HS dự thi. (điểm bình quân các môn Văn-Toán- Tiếng Anh: 5,75- 6,25- 7,30), có từ 5-6 học sinh đỗ Chuyên Hạ Long.

- Cuộc thi KHKT: Cấp thị xã: 05 giải; có 2 dự án thi chọn thi cấp tỉnh và đạt giải.

- 30% số học sinh nhà trường tham gia các sân chơi trí tuệ: Thi Tìm kiếm tài năng toán học, cuộc thi qua mạng internet, cuộc thi cùng em kiến tạo tương lai, hùng biện Tiếng Anh...

- Đạt giải các nội dung thi đấu tại HKPD thị xã Đông Triều: Phấn đấu đạt giải Nhất các môn thi: Bóng bàn, Cầu lông, Bóng đá.

Giải pháp:

- Nhà trường thường xuyên tuyên truyền và tổ chức cho CNGV và học sinh tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về chuyên môn, nghiệp vụ dành cho giáo viên do phòng GD, sở GD&ĐT tổ chức;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức ôn luyện, mời chuyên gia tư vấn tổ chức các cuộc thi dành học sinh như thi HSG giỏi các bộ môn văn hoá, thi KHKT, STTTNNĐ, các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về lịch sử, ngày truyền thống..., gắn liền với hoạt động dạy và học chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới cụ thể, chi tiết, có tính liên thông trong toàn cấp học để tổ chức bồi dưỡng sớm;

- Tổ chức đánh giá kết quả dạy và học các môn năm học 2022 - 2023 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT), chỉ ra nguyên

nhân tồn tại, hạn chế, xây dựng mục tiêu, cam kết chất lượng và đề ra các giải pháp khắc phục; chú trọng bồi dưỡng học sinh năng khiếu tạo nguồn tuyển cho trường THPT Chuyên Hạ Long.

- Tiếp tục triển khai các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM/STEAM, giới thiệu cho học sinh tham gia một cách tự nguyện. Chủ động tạo ra các sân chơi cho các em: Ngày hội STEM, Thi sáng tạo rô bốt, triển lãm sản phẩm học tập, sản phẩm STEM, thi làm đồ dùng dạy học,... qua đó học sinh được thể hiện các ý tưởng của mình trong việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, giao lưu và học hỏi. Tích cực tham gia cuộc thi KHKT, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, thi phần mềm sáng tạo trong hội thi tin học trẻ các cấp, gắn với đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Hình thức tổ chức cuộc thi đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; giáo viên và học sinh được tham gia một cách tự nguyện, miễn phí; khuyến khích hình thức thi trực tuyến để có thể luôn đảm bảo mỗi giáo viên, học sinh có duy nhất 01 tài khoản do nhà trường xác nhận và quản lý để dự thi.

- Tổ chức Hội thi GVG cấp trường, chọn và cử giáo viên tham dự Hội thi GVG cấp cơ sở, cấp tỉnh theo công văn hướng dẫn các cấp.

- Xây dựng quỹ khen thưởng, khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia.

7.2. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

Mục tiêu:

Giữ vững thương hiệu nằm trong top 10 trường THCS có chất lượng giáo dục cao nhất của tỉnh Quảng Ninh.*Chỉ tiêu:*

**Khối 9:*

- + Hạnh kiểm: Tốt 95%; Khá 4,5%; TB 0,5%.

- + Học lực: Giỏi hs (52%); Khá (35%); TB: (13%); Yếu: 0

** Khối 6+7+8:*

- + Kết quả rèn luyện của học sinh: Mức tốt: (96%); Khá (3,5%). Đạt: 0,5%

- + Kết quả học tập: Tốt (51%); Khá (34%); Đạt (15%).

Giải pháp quản lý nâng cao chất lượng giáo dục:

- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của HS, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý; thực hiện nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS; tăng cường bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém.

- Đồng thời, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”...

- Nhà trường luôn gắn giáo dục văn hóa với giáo dục nhân cách, kỹ năng sống.

Mỗi giờ trên lớp, trong từng bài giảng, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tạo nhiều sân chơi bổ ích và lý thú thu hút sự tham gia tích cực của các em học sinh.

- Nhà trường phối hợp thường xuyên với gia đình, ban đại diện cha mẹ HS của trường, của lớp nắm bắt tư tưởng, động viên những HS có thành tích học tập tốt cũng như có biện pháp giáo dục hiệu quả đối với những HS yếu kém; kịp thời ngăn chặn những biểu hiện vi phạm đạo đức, góp phần đào tạo thế hệ học sinh không chỉ có học vấn, kiến thức mà còn có đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh.

- Thành lập các đội tuyển HSG ngay từ đầu năm học (từ khối 6), phân công giáo viên có kinh nghiệm ôn luyện HSG ôn luyện các đội tuyển.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức nhằm củng cố, ôn tập kiến thức cơ bản trọng tâm cho hs, đặc biệt là hs khối lớp 9.

- Phối kết hợp cùng PHHS có hình thức khen thưởng kịp thời cho học sinh đạt giải các kỳ thi, hội thi các cấp.

II. Phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ:

1. Phát triển mạng lưới trường lớp:

1.1. Quy mô trường lớp:

- Tổng số học sinh 1396, biên chế 32 lớp (khối 9: 8 lớp; K8: 7 lớp; K7: 8 lớp; Khối 6: 9 lớp (TB: 44hs/lớp) quy mô phát triển tăng 32 học sinh, nhưng không tăng số lớp. Cụ thể:

Khối lớp	Số lớp	Số lượng	Nữ	Dân tộc	Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Con TB, BB, MSLĐ	Khuyết tật	HS có HCKK
Khối 6	9	406	195	2		1	1	6	6
Khối 7	8	347	168	1		2	1	7	7
Khối 8	7	317	153	1		2		2	3
Khối 9	8	326	170	1	1	2		5	12
T.Cộng	32	1396	686	5	1	7	2	20	27

- CBGVNV: Biên chế được giao: 66, có mặt 66: So với chỉ tiêu biên chế được giao đủ về số lượng, nhưng thừa, thiếu vị trí việc làm (thừa giáo viên môn Ngữ văn, Toán; thiếu giáo viên (01 Âm nhạc, 1 Công nghệ); 01 nhân viên (NV văn thư - thiết bị);

** Giải pháp:*

+ Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn

trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

+ Xây dựng kế hoạch sử dụng giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo lộ trình đến tháng 12/2023, 100% CBGVNV nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo.

1.2 Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia:

Chỉ tiêu:

- Củng cố thư viện đạt danh hiệu thư viện tiên tiến (tháng 5/2024).
- Duy trì giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.
- Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 2.

Giải pháp:

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường để thực hiện công tác xây dựng và giữ vững trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1, gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tham mưu với các cấp, các ngành bổ sung, xây mới các hạng mục đảm bảo các tiêu chí tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT²⁹.

- Tiếp tục cơ sở vật chất, thu thập bổ sung minh chứng phục vụ công tác đánh giá trường đạt KĐCLGD- CQG theo lộ trình (tháng 10/2024) gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Hàng năm nhà trường phân công các nhóm thu thập và quản lý minh chứng trên phần mềm KĐCL (VnEdu: <https://eaeozamuesgdquangninh.vn.edu.vn/v3/>), từng bước xây dựng hồ sơ đánh giá theo lộ trình.

2. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục xóa mù chữ:

- Nhà trường, địa phương luôn làm tốt công tác PCGD, XMC theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP³⁰ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT³¹; nhiều năm liên tục nhà trường giữ vững PCGD bậc THCS mức độ III, không có học sinh bỏ học, học sinh tham gia học tập cấp học tiếp theo và học nghề đạt tỉ lệ 100% sau khi tốt nghiệp THCS.

Giải pháp:

²⁹ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

³⁰ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục xóa mù chữ.

³¹ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

+ Phân công cán bộ (đ/c PHT Trần Thị Phương Thảo làm nhiệm vụ đầu mối) phối hợp với các trường MN, TH, THCS cung cấp thông tin cho các nhóm điều tra.

- Các trường Mầm non, TH, TH&THCS, THCS cung cấp danh sách trẻ 4, 5 tuổi năm học 2022 - 2023; danh sách trẻ từ 0 đến 5 tuổi năm học 2023 - 2024; danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học năm 2022 - 2023; danh sách học sinh tốt nghiệp THCS năm 2022 - 2023; danh sách học sinh lưu ban theo từng lớp năm học 2022 - 2023.

+ Tiến hành điều tra thực tế: Phân công các nhóm điều tra tiến hành điều tra nhập thông tin điều tra trên phiếu điều tra.

+ Cập nhật thông tin vào phần mềm: Giao cho đ/c PHT phụ trách giám sát các đơn vị trường trên địa bàn phường Mạo Khê nhập liệu theo thời gian được thông báo trên trang web: <http://pcgd.moet.gov.vn> (từ ngày 10/9 đến 30/9/2023); hoàn thành việc nhập liệu để kịp thời kiểm tra công nhận, đảm bảo tiêu chí công nhận nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu (theo các tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025).

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Chỉ tiêu:

- Chất lượng đội ngũ: 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó tỉ lệ trên chuẩn là chiếm 10%.

- 100% CBGVNV có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt. 100% giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- 100% CBGVNV nhà trường tham gia các cuộc thi trực tuyến, thi tìm hiểu do Đảng, nhà nước và Bộ GD&ĐT.. tổ chức, có giải ở cấp tỉnh..

- 91,5% (54 GV): đạt danh hiệu GVG cấp trường

- 76,27% (45 GV): đạt danh hiệu GVG cấp cơ sở.

- 35% (21 GV) đạt danh hiệu GVG cấp tỉnh.

- CBQL thực hiện dạy $\frac{1}{2}$ số tiết theo quy định tại chương trình GDPT 2018.

Giải pháp:

- Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chính trị tư tưởng.

- Tổ chức cho CBGVNV tham gia bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, giảng dạy của nhà trường, phòng, sở GD: Bồi dưỡng việc thực

hiện đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Bồi dưỡng chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng thường xuyên.

- Bồi dưỡng đáp ứng vị trí việc làm (đối với các môn KHTN, KHXH trong chương trình GDPT 2018).

- Đầu tư mua sắm và bổ sung các điều kiện về CSVC, thiết bị, đồ dùng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học và công tác đào tạo, bồi dưỡng trong năm học. Cung cấp tài liệu tham khảo cho CB, GV, NV. Tổ chức tốt các hội thi, chuyên đề, thao giảng, hội giảng trong năm theo kế hoạch.

- Nhà trường chủ động bố trí sắp xếp đội ngũ để đảm bảo tinh giản về số lượng, nâng cao chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên thiết bị dạy học; khắc phục tình trạng giáo viên không đúng chuyên môn dạy kiêm nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện đề án “Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục” với các giải pháp chính là tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia học tập đào tạo, bồi dưỡng theo nhiều hình thức, nâng cao chất lượng công tác tự bồi dưỡng.

- Có các hình thức tuyên dương, khen thưởng chủ động của nhà trường nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ.

** Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp:*

- Cử các đ/c CBQL, GV cốt cán tham gia lớp Bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, nâng cao nhận thức cho giáo viên về tầm quan trọng của công tác chủ nhiệm (CTCN) lớp và triển khai cho GV trong nhà trường. Tuyên truyền, phối hợp, tổ chức, điều hành, lãnh đạo, quản lý để phát triển phẩm chất, nhân cách học sinh, dẫn dắt học sinh say mê, tự giác học tập, giàu nghị lực, sống trách nhiệm, có lí tưởng.

- Hiệu trưởng bám sát nội dung tập huấn công tác chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng phù hợp nhằm giúp cho mỗi cá nhân hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm về công tác chủ nhiệm lớp;

- Quản lý hoạt động công tác chủ nhiệm, lựa chọn, bố trí giáo viên có năng lực làm GVCN lớp, cung cấp thông tin cơ bản, cần thiết để GVCN lớp xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm; phê duyệt kế hoạch cho GVCN lớp và tổ chức việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ GVCN lớp.

- Mỗi GVCN lớp cần nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực

hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

2. Tăng cường quản lý sử dụng thiết bị dạy học, học liệu

Mục tiêu:

- Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học trong nhà trường.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và mua sắm bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

- Thực hiện tốt chỉ đạo của Sở và Phòng GD&ĐT về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị của 15 phòng học thông minh (thuộc dự án trường học thông minh cho 66 trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn II); tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học; tăng cường quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh.

- Phát huy hiệu quả của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

**** Chỉ tiêu:***

- 100 % các tiết dạy của giáo viên có sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

- 85% số tiết dạy sử dụng các tính năng của phòng học thông minh.

- Mỗi nhóm giáo viên (3-5 GV) có 01 giải pháp cải tiến hoặc 01 sản phẩm DDDH tự làm (phim mô phỏng, mô hình...)

- Mỗi năm bổ sung từ 40-50 đầu sách (400-500 quyển) cho thư viện nhà trường.

**** Thực trạng CSVC cần tu sửa, nâng cấp:***

- Diện tích đất sử dụng hạn hẹp, để đảm bảo thực hiện nhu cầu tối thiểu về PHBM chuẩn bị cho KĐCL và CQG: thiếu 6 phòng học bộ môn: 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng KHXH, 01 phòng đa chức năng; 01 phòng Công nghệ.

- Câu lạc bộ màu xanh mái che, giàn treo hoa xuống cấp, số lượng hoa, cây cảnh, chậu cây ít, cần tu sửa và bổ sung để đảm bảo mỹ quan nhà trường.

- Nhà xe giáo viên, mái che xuống cấp, mái tôn mục, các cột sắt han rỉ, có nhiều cột bị mục chân, cần cải tạo sửa chữa.

- Giá sách tại thư viện xuống cấp, không đảm bảo chứa được đủ số lượng sách tại thư viện.

- Hệ thống máy tính tại 2 phòng tin học hỏng main, lỗi ổ cứng, (27 cây CPU, 12 màn hình hỏng) cần sửa chữa để đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy học môn tin học.

- Thiết bị ứng dụng CNTT của nhà trường nhiều, đặc biệt các thiết bị của PHTM thuộc dự án Ứng dụng CNTT giai đoạn 1 dành cho 66 trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã hết giai đoạn bảo hành (tháng 1/2022), cần được sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng thường xuyên mới đáp ứng các yêu cầu dạy và học của nhà trường cũng như đảm bảo các tiêu chí của trường học số theo Kế hoạch số 172/KH-UBND³².

*** Giải pháp, lộ trình thực hiện:**

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học tại các phòng học thông minh và phòng học bộ môn theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành;

- Nhân viên thiết bị quản lý thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng (mượn, trả thiết bị dạy học của giáo viên), có thống kê, báo cáo tình hình sử dụng thiết bị DDDH về ban giám hiệu hàng tháng.

- Phân công giáo viên có chuyên môn hỗ trợ công tác thiết bị DDDH trong năm học (nhà trường phân công đồng chí Nguyễn Thị Lệ Thu - GV Hóa -CN hỗ trợ chuẩn bị hóa chất, thiết bị cho các tiết thực hành).

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về sử dụng lớp học thông minh và tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong quá trình dạy và học một cách có hiệu quả. Đối với CSVC thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh, tăng cường thực hiện vận hành, sử dụng thành thạo các chức năng của phòng học, phấn đấu giáo viên phải sử dụng tới mức độ 2 và mức độ 3.

- Bố trí bồi dưỡng cho nhân viên được phân công phụ trách thiết bị thí nghiệm, tạo điều kiện cho đi học nâng cao trình độ, liên hệ với các trường có nhân viên thiết bị chính quy làm tốt để cho nhân viên đến học hỏi; Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Lãnh đạo nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng, tuyệt đối không để giáo viên lên lớp

³² Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 3/6/2022 của UBND thị xã Đông Triều về kế hoạch chuyển đổi số ngành GD&ĐT Đông Triều đến năm 2025.

dạy chay trong khi thiết bị dạy học nhà trường có nhưng không dùng.

- Đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Tăng cường công tác quản lý và sử dụng thư viện trường học.

- + Ban giám hiệu chỉ đạo về công tác quản lý và sử dụng thư viện trường học đảm bảo sách và các tư liệu được sắp xếp, bảo quản theo quy định đồng thời bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện trong năm học; chỉ đạo các hoạt động liên quan đến sách và văn hóa đọc trong nhà trường. Nhân viên thư viện có trách nhiệm sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực.

- + Phát huy hiệu quả của tủ sách lớp học, duy trì hoạt động giới thiệu cuốn sách hay trong tuần (Từ đầu năm học Ban HĐNGLL cho các lớp bốc thăm và đăng ký cuốn sách sẽ giới thiệu vào các hoạt động sinh hoạt dưới cờ), đưa nội dung này vào tiêu chí đánh giá thi đua của các lớp theo tháng, kỳ học.

- + Tăng cường bổ sung sách cho thư viện từ nguồn ngân sách và nguồn xã hội hóa, phát động phong trào “ Góp 01 cuốn sách hay để được đọc nhiều cuốn sách hay”.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Chỉnh trang khẩu hiệu, biểu ngữ: chuẩn mực và dễ hiểu về nội dung, đồng bộ và hài hòa về hình thức.

- Nâng cao chất lượng kết nối Internet, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học,... đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Sử dụng hiệu quả hệ thống website của nhà trường, xây dựng kho dữ liệu, học liệu và bài giảng.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, đảm bảo khung cảnh sư phạm nhà trường luôn sáng- xanh- sạch- đẹp, đảm bảo tiêu chí trường học hạnh phúc.

- Tuyên truyền CBGV-NV và học sinh sử dụng, bảo quản hiệu quả các trang thiết bị CSVC được trang cấp. Đảm bảo CSVC cho các năm tiếp theo và duy trì trường chuẩn Quốc gia, giai đoạn 2024 - 2029, đảm bảo các tiêu chí của trường học số theo Kế hoạch số 172/KH-UBND³³.

- Tham mưu đề xuất với cấp trên xây mới bổ sung các phòng học và các phòng học bộ môn. Đề nghị cấp bổ sung nguồn kinh phí để tiếp tục cải tạo, sửa chữa các

³³ Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 3/6/2022 của UBND thị xã Đông Triều về kế hoạch chuyển đổi số ngành GD&ĐT Đông Triều đến năm 2025.

hạng mục CSVC lớn cho nhà trường.

Lộ trình thực hiện:

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Dự kiến kinh phí (đồng)	Thời gian dự kiến thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí
1	Tiếp tục đề xuất Cải tạo hệ thống cửa dãy nhà học 03 tầng (Tháo dỡ thay thế hệ thống cửa gỗ nhóm IV cũ bao gồm 15 bộ cửa đi 2 cánh 6 bộ cửa đi 1 cánh 48 cửa sổ 4 cánh và 3 cửa sổ 2 cánh, mở rộng chiều cao hệ thống cửa sổ phía hành lang, lắp đặt bổ sung hoa sắt cửa, sơn lại hệ thống tường hành lang sơn không bả 3 nước sau khi lắp đặt cửa. 3 Bộ cửa của 03 phòng chờ giáo viên của dãy nhà 3 tầng.)				Năm 2024	Sử dụng nguồn kinh phí do Tỉnh, UBND thị xã, PGD cấp (nếu có).
2	Mua bổ sung giá sách tại thư viện	Chiếc	3	27.000.000	Tháng 8/2023	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2023
3	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp mái che và bổ sung hoa, cây cảnh cho câu lạc bộ màu xanh			37.500.000	Tháng 8,9/2023	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2023
4	Cải tạo mái che nhà xe giáo viên			48.800.000	Tháng 8/2023	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2023
5	Bổ sung sách cho thư viện			20.000.000	Tháng 9/2023 đến tháng	Nguồn kinh phí tự chủ năm

					4/2024	2023,2024 Nguồn học phí
6	Sửa chữa, hệ thống điện, nước các phòng học, phòng bộ môn, khu vệ sinh và khu nhà điều hành			90.000.000	Tháng 9 đến tháng 12/2023	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2023 + Nguồn học phí
7	Sửa chữa, làm lại hệ thống bảng biểu phục vụ công tác chuyên môn..			50.000.000	Tháng 9 đến tháng 12/2023	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2023 + Nguồn học phí
8	Bộ đồ dùng dạy học các môn: + Môn Hóa học + Môn Lý + Môn Sinh + Môn Công nghệ + Môn Thể dục + Môn Nhạc + Môn Họa + Môn Toán + Bộ TBDH các môn lớp 6, 7,8 chương trình GDPT 2018	Bộ	01		Năm học 2023- 2024	Nguồn cấp từ sở GD&ĐT
9	Sửa chữa bàn ghế tại các phòng học	Bộ	80	76.500.000	Tháng 8/2023 đến tháng 5/2024	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí
10	Sửa chữa bàn ghế phòng Hội đồng, bục tượng Bác, bục phát biểu...	Bộ	20	75.000.000	Tháng 8/2023 đến tháng 5/2024	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí
11	Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy vi tính, máy in, thiết bị PHTM, hệ thống camera và các thiết bị dạy học khác phục vụ công tác dạy, học và phục vụ công tác			180.000.000	Tháng 8/2023 đến tháng 6/2024	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí

	chuyên môn trong nhà trường.					
--	------------------------------	--	--	--	--	--

- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT³⁴. Kiện toàn Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức góp ý sách giáo khoa, lựa chọn SGK đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo quy định, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên.

Phối hợp với các Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Hoàn thiện hồ sơ thực hiện qui trình lựa chọn sách giáo khoa tại cơ sở giáo dục để phục vụ cho công tác kiểm tra của các cấp quản lí.

3. Tăng cường hiệu quả công tác thư viện trường học:

- Nhà trường xây dựng thư viện đảm bảo các tiêu chí đạt thư viện mức độ 1 theo Thông tư 16/2022/TT-BGD&ĐT³⁵.

- Nhà trường chỉ đạo nhân viên thư viện kết hợp với Liên đội, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch, đa dạng hóa hình thức đọc cho phù hợp với thời gian ở trường của học sinh. Mỗi tuần học sinh toàn trường đọc sách 1 lần, ngoài ra đọc trong các giờ nghỉ giải lao giữa các tiết; đầu giờ các buổi học, đọc tại thư viện, trong lớp, đọc ngoài không gian thư viện, lớp học.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phát động học sinh các lớp tự bổ sung sách trong tủ sách của lớp cho phong phú. tạo điều kiện cho học sinh đọc nâng cao vốn tri thức cho bản thân.

- Trong các giờ sinh hoạt trường, sinh hoạt lớp, trường chỉ đạo Liên đội, giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh kể chuyện theo sách, giới thiệu sách, điều đó có tác dụng rèn kĩ năng sống, định hướng phát triển phẩm chất, năng lực thông qua hoạt động trải nghiệm này.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam vào tháng 4/2024 nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong nhà trường, lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

IV. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục:

Mục tiêu:

Đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong nhà trường.

³⁴ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

³⁵ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Đảm bảo các buổi sinh hoạt chuyên môn của nhà trường, tổ nhóm CM được tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp cụm trường đạt hiệu quả cao, phù hợp với tình hình thực tế.

- CBGVNV và HS nhà trường được hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

Giải pháp:

- Giao quyền tự chủ cho các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục từng môn học phù hợp với điều kiện nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của các tổ chuyên môn và được Hội đồng trường phê duyệt

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường.

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai đến toàn thể CBGVNV trong nhà trường thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”; Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo của UBND thị xã của Phòng GD&ĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến dùng chung. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không được ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

- Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp

luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: về việc tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường;

** Tăng cường Công tác kiểm tra nội bộ*

Mục tiêu: Đánh giá đúng thực trạng các tổ, nhóm chuyên môn và đội ngũ giáo viên; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của từng tổ/nhóm, cá nhân, đơn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về giáo dục, tìm ra các giải pháp khả thi để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình xã hội của các cá nhân trong hoạt động dạy và học. Kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của giáo viên và học sinh, đoàn thể trong nhà trường.

Chỉ tiêu:

Kiểm tra khách quan 100% các nội dung hoạt động, các đối tượng.

Giải pháp:

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng KHKTNB. Chú trọng công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn (GV và TCM/nhóm CM) : việc thực hiện nền nếp dạy và học của giáo viên và học sinh, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đạo đức nhà giáo, Quy chế nội bộ của Trường đối với giáo viên thông qua TTCM và Ban giám hiệu. BGH nhà trường phối hợp với TTCM kiểm tra, thanh tra giáo viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường và báo cáo kết quả theo định kỳ cho Ban lãnh đạo. Ban lãnh đạo nhà trường sẽ kiểm tra, thanh tra đột xuất giáo viên (*không thông báo trước*).

- Dự giờ, kiểm tra giờ dạy của giáo viên qua chuyên đề, qua hội thảo cụm; Kiểm tra định kỳ: đánh giá toàn diện 30% số giáo viên. Cuối tháng kiểm tra Sổ đầu bài, cập nhật điểm vào phần mềm SMAS, Lịch báo giảng. (Kể cả phụ đạo, dạy KNS, TA NNN). Kiểm tra các hoạt động của các tổ chuyên môn, thư viện, việc sử dụng thiết bị trong các phòng chức năng - mỗi học kỳ một lần, có đánh giá xếp loại. Kiểm tra việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi ở các bộ môn; việc phụ đạo học sinh yếu kém giáo viên; việc dạy thêm - học thêm của giáo viên và học sinh trong năm học; việc triển khai thực hiện đẩy mạnh cuộc vận động "Hai không" của Ngành ở các tổ CM và các giáo viên; việc tổ chức thi học kỳ, chấm thi học kì-ôn tập, ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT ở các bộ môn có thi tuyển.

- Chỉ đạo các tổ tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, cập nhật điểm vào Sổ điểm điện tử chính xác, đúng thời gian qui định. (Nhà trường giao

cho Tổ Hành chính văn phòng kiểm tra công tác cập nhật điểm và báo cáo cho Ban lãnh đạo vào tuần đầu tiên của tháng sau).

** Giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin.*

Mục tiêu:

Đảm bảo công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

Nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Nhà trường không có đơn thư khiếu nại.

Thực hiện công tác cải cách hành chính xây dựng công tác quản lý trường học đảm bảo, vững mạnh, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên có phẩm chất, năng lực và trình độ phục vụ tốt yêu cầu của nhân dân, phụ huynh, học sinh; tạo môi trường cho các tổ chức, cá nhân tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục. Thực hiện CCHC đảm bảo thời gian, chất lượng, đúng nội dung, nhiệm vụ được phân công; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể và các bộ phận trong nhà trường.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện nếp sống, văn hóa ứng xử chuẩn mực nơi công sở, nơi cư trú, địa điểm công cộng của cán bộ, công chức, giáo viên, nhân viên.

Đảm bảo thời gian, chất lượng, đúng nội dung, nhiệm vụ được phân công. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với học sinh và phụ huynh.

Giải pháp:

Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Trong nhà trường không có tình trạng tham nhũng xảy ra, cán bộ quản lý - giáo viên - nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ theo chứng năng vị trí việc làm. Thực hiện công khai minh bạch trong thu, chi tài chính, chế độ chính sách, thực hiện tốt dân chủ trong nhà trường.

Ban TTND và ban kiểm tra nội bộ tiến hành công tác kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động trong nhà trường theo kế hoạch, không phát hiện có tham nhũng gì trong nhà trường.

Công khai cam kết chất lượng giáo dục, công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và công khai thu chi tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thực hiện công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn việc công khai ngân

sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017 TT-BTC và theo kế hoạch công khai của nhà trường trong năm học. Thực hiện công khai minh bạch trong lĩnh vực tài chính ngân sách, công khai minh bạch trong mua sắm tài sản công, các định mức tiêu chuẩn, quy định của nhà trường, công tác tổ chức cán bộ và kê khai tài sản, các quy định đảm bảo quyền và lợi ích người học, hoạt động thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các đơn vị.

Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên hợp đồng; công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; tuyển dụng đúng người đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và đúng vị trí việc làm tại đơn vị; Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy chế làm việc;

Cụ thể hóa quy tác ứng xử nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của đơn vị;

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng; kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ; Thông qua chương trình giáo dục, các hoạt động ngoại khóa tiến hành lồng ghép với việc tuyên truyền, giáo dục học sinh ý thức việc thực hành tiết kiệm. Tăng cường công tác thành tra, kiểm tra giám sát để phòng ngừa tham nhũng. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra theo Nghị định số 33/2015/QNN-CP ngày 27/03/2015 của Chính phủ.

V. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể.

Chi bộ đảng: 60/66 Đảng viên.

Chỉ tiêu: Năm 2023: 100% quần chúng được học cảm tình Đảng

Kết nạp 3 đảng viên

Biện pháp: Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho quần chúng. Thường xuyên quán triệt trong từng đảng viên và quần chúng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác phát triển đảng. Bồi dưỡng, định hướng cho quần chúng ưu tú có động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn, tự nguyện rèn luyện phấn đấu vào Đảng.

- Phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào thi đua “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Thi đua lập thành tích kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh”... Qua phong trào, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên bộc lộ nhiệt tình, trách nhiệm, là điều kiện để được đứng trong hàng ngũ của đảng.

- Thực hiện đầy đủ, đồng bộ các khâu của quy trình kết nạp Đảng, nắm vững quy trình, thủ tục, các bước triển khai từ khâu giới thiệu tạo nguồn đến công tác bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới trong đó chú trọng khâu tạo nguồn, bồi dưỡng

cảm tình Đảng; quan tâm kết nạp vào Đảng đối với những cán bộ giáo viên trẻ.

- Tăng cường phát triển đảng viên mới với phương châm “Kết nạp Đảng viên mới đi đôi với nâng cao chất lượng Đảng viên”. Xây dựng đội ngũ Đảng viên gương mẫu trực tiếp phụ trách những nhiệm vụ trọng tâm, làm nòng cốt cho công tác giáo dục toàn diện của nhà trường phát triển.

- Chỉ đạo các đoàn thể tích cực bồi dưỡng, giáo dục đoàn viên công đoàn, quần chúng tích cực, nhất là đối với Đoàn viên thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Thông qua các hoạt động thực tiễn, lựa chọn đoàn viên ưu tú giới thiệu với tổ chức đảng;

VI. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

**** Công tác tham mưu, phối hợp:***

Phối hợp giữa các tổ, chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đạt kết quả tốt:

+ Chi bộ Đảng: Lãnh đạo toàn diện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Hội đồng trường: quyết nghị các chỉ tiêu, Phê duyệt các kế hoạch của nhà trường để thực hiện trong năm học.

+ Ban giám hiệu: Quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và nhiệm vụ năm học. Phối kết hợp cùng công đoàn chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Công đoàn nhà trường: Nắm bắt diễn biến tư tưởng của đội ngũ, đôn đốc, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao, chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

+ Các tổ chuyên môn: Làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, thực hiện nhiệm vụ dạy và học, theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn.

+ Các tổ chức đoàn, đội: Phụ trách các hoạt động phong trào, hoạt động NGLL, tham gia giáo dục đạo đức học sinh.

+ Các tổ chức, đoàn thể ngoài nhà trường:

Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy chính quyền, các đoàn thể và nhân dân địa phương xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện; Chủ động ngăn ngừa phòng chống các tệ nạn xã hội thâm nhập học đường. Phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an, các lực lượng chức năng của địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

+ Nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình và cộng đồng để hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo địa phương, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể cho các hoạt động giáo dục của nhà trường và đầu tư cơ sở vật chất trường lớp.

+ Phối hợp với công an thị trấn hỗ trợ nhà trường bảo vệ an ninh trật tự, kết hợp giáo dục học sinh cá biệt.

+ Các đơn vị khu phố giúp đỡ, phối hợp với nhà trường trong việc quản lý

học sinh ở địa phương.

+ Ban đại diện CMHS các lớp và Ban đại diện CMHS nhà trường phối hợp chặt chẽ với GVCN, với nhà trường tổ chức tuyên truyền công tác giáo dục, hỗ trợ nhà trường tổ chức các hoạt động tập thể trong năm, công tác quản lý HS và xây dựng môi trường giáo dục.

- Chủ động tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa trải nghiệm...

** **Đẩy mạnh công tác truyền thông***

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học, trước hết là việc đổi mới chương trình, SGK phổ thông; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, đài truyền hình của địa phương nhằm kịp thời cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Xây dựng Website của nhà trường cần có hệ thống thông tin đầy đủ, là kênh thông tin hữu ích, cần tích hợp nhiều tính năng đáp ứng được yêu cầu của phụ huynh và HS. Động viên đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của đơn vị, tập trung vào các tin bài về việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh; đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Coi trọng việc tuyên truyền đối thoại trực tiếp giữa CBGV với học sinh, giữa lãnh đạo nhà trường với cha mẹ học sinh định kỳ cũng như đột xuất, kịp thời nắm bắt giải quyết tháo gỡ các vấn đề bức xúc vướng mắc tạo đồng thuận để thực hiện tốt nhiệm vụ.

VII. Công tác thi đua khen thưởng

Mục tiêu:

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Đề ra các hình thức tuyên dương, khen thưởng chủ động của nhà trường nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và học sinh thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ.

Chỉ tiêu thi đua:

*** Đối với học sinh**

- Học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 68-70 giải; Cấp tỉnh 35-40 giải.

- Cuộc thi khoa học và kỹ thuật: Cấp thị xã: 04 giải, Cấp tỉnh: có 2 dự án dự thi đạt giải. Thi tin học trẻ: Cấp thị xã 10 giải; Cấp tỉnh: 6 giải

- Cuộc thi STTTNNĐ: Cấp thị xã: 6 sản phẩm dự thi (4 sản phẩm đạt giải) Cấp tỉnh 02 sản phẩm dự thi.

- 25% số học sinh nhà trường tham gia các sân chơi trí tuệ: Cuộc thi tìm kiếm tài năng Toán học TIMO, các cuộc thi qua mạng Internet, giao lưu tiếng anh...

- Học sinh lớp 9 tốt nghiệp thi đỗ vào các trường THPT công lập đạt tỷ lệ từ 68-70%.

- Danh hiệu tập thể lớp: 24/32 lớp xuất sắc; 8 lớp Tiên tiến.

*** Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 74/74 CB, GV, NV (Tỷ lệ 100%)

- Lao động tiên tiến: 66/66 CB, GV, NV (Tỷ lệ 100%)

- 91,5% (54 GV): đạt danh hiệu GVG cấp trường

- 76,27% (45 GV): đạt danh hiệu GVG cấp cơ sở.

- 35% (21 GV) đạt danh hiệu GVG cấp tỉnh.

- CSTĐ: Cấp cơ sở: 10;

- CSTĐ cấp tỉnh: 01;

- Bằng khen của UBND tỉnh: 02;

- Giấy khen của Sở GD&ĐT: 02

- Giấy khen của UBND thị xã: 10

*** Trường - Đoàn thể:**

- Trường được công nhận là Tập thể lao động xuất sắc.

- Chi bộ được công nhận Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Công đoàn: Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh

- Liên đội: Giấy khen của Thị đoàn Đông Triều.

Giải pháp:

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục;

Trong công tác thi đua, khen thưởng, ngoài những yêu cầu chung của Bộ GD&ĐT về công tác thi đua, nhà trường chú trọng đánh giá các mặt hoạt động của cán bộ, giáo viên trong đơn vị thông qua: Kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học; kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; việc tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bằng, chứng chỉ; kiểm tra đánh giá trên Website của trường về kết quả đóng góp nguồn dữ liệu xây dựng *Nguồn học liệu mở* trên trang thông tin thư viện điện tử của phòng GD&ĐT; việc chấp hành sự điều động của ngành; việc tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo; việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo...

Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh

hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên, học sinh phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

Nâng cao đạo đức nhà giáo, nhận thức chính trị, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm quy định.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hội đồng trường:

Xem xét, phê chuẩn mục tiêu nhiệm vụ các chủ trương kế hoạch biện pháp của nhà trường trong năm học 2023 - 2024 đạt yêu cầu chính xác phù hợp, sát thực kết quả. Yêu cầu các tập thể, cá nhân tích cực chủ động tham gia đầy đủ, nghiêm túc và đạt kết quả cao nhất trong hoạt động nhà trường.

2. Chi bộ:

Hàng tháng Ban chi uỷ Chi bộ dựa trên kế hoạch năm học đã được Hội đồng trường phê duyệt, xây dựng Nghị quyết lãnh đạo nhà trường thực hiện kế hoạch sát, đúng với tình hình thực tế của nhà trường trên cơ sở các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp cụ thể của kế hoạch năm học.

3. Ban giám hiệu:

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động.

- Công khai nội dung kế hoạch, tổ chức tốt công tác tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh.

- Thực hiện phân công rõ người, kín việc; một việc một đầu mối xuyên suốt, qui trách nhiệm đến từng cá nhân, đảm bảo nền nếp, kỉ cương, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Khi xây dựng và triển khai các kế hoạch cần tập trung vào những công việc trọng tâm của năm học, phù hợp với vai trò, nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân. Cần quan tâm, chú trọng tới kĩ năng giao việc, đảm bảo nguyên tắc: Đúng người, đúng việc, phát huy được tối đa năng lực, sở trường, khả năng cống hiến

của mỗi cá nhân đối với công việc được giao.

- Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động có hiệu quả giữa Chi ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Chi đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh trong việc thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, nội quy nhà trường. Kế hoạch, nội quy, quy chế chuyên môn, triển khai đến tổ chức, cá nhân thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của cán bộ, giáo viên theo định kỳ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát gắn với từng nhiệm vụ cụ thể trong cả năm học.

- Nắm bắt, phổ biến, triển khai kịp thời công văn hướng dẫn, chỉ đạo của ngành giáo dục và các ban, ngành khác đến toàn bộ CBGV và học sinh trong nhà trường.

- Làm tốt công tác tư tưởng để CBGV an tâm công tác, nhiệt tình với công việc, xây dựng khối đại đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

4. Công đoàn:

- Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, phối hợp với nhà trường, Công đoàn lên kế hoạch cụ thể, có biện pháp thích hợp cho từng giai đoạn để hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đúng quyền hạn, chức năng của mình. Tổ chức tốt các cuộc vận động; các phong trào thi đua của ngành và các tổ chức, đoàn thể khác phát động. Tổ chức hoạt động theo kế hoạch hoạt động riêng của Công đoàn nhà trường.

- Phối kết hợp với Ban giám hiệu có cơ chế thi đua, khen thưởng đảm bảo đánh giá được đúng năng lực và sự cống hiến của CBGV- NV học sinh; có thưởng, phạt khách quan, công bằng đối với việc thực hiện tốt các chỉ tiêu trong nhiệm vụ năm học của nhà trường.

5. Tổ chuyên môn:

Các tổ thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện nghiêm túc việc dạy đúng, dạy đủ theo phân phối chương trình; thảo luận tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách; bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn của học sinh; quản lý các thành viên của tổ, quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; theo dõi các hoạt động toàn diện của tổ viên.

- Vận dụng linh hoạt, kịp thời những phương pháp, cách thức đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn qua các đợt tập huấn chuyên đề, các đợt dự giờ, thao giảng, thi GVG... phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh đạt được hiệu quả cao nhất.

- Thường xuyên tổ chức sinh hoạt tổ để bàn các biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học; phân tích, đánh giá các mặt hoạt động, những ưu điểm và tồn

tại của tổ để rút kinh nghiệm. Phát động các phong trào thi đua trong tổ, tổ chức thao giảng, thăm lớp dự giờ, đánh giá chất lượng giờ dạy.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh thuộc môn, nhóm môn mình phụ trách.

- Tổ chuyên môn chỉ đạo thành viên trong tổ thực hiện nghiêm kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường, tự xây dựng các tiêu chí cần đạt trong việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi số, đưa vào các tiêu chí thi đua của nhà trường.

- Tổ trưởng theo dõi, kiểm tra giáo viên thường xuyên, có kế hoạch và công khai chất lượng; báo cáo Ban giám hiệu tình hình thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của tổ; nội dung đánh giá gồm: ưu điểm, khuyết điểm, những việc đã làm, đang làm, kết quả, hiệu quả và kiến nghị.

- Đánh giá, xếp loại CBGV hàng kì và hàng năm. Đề nghị hiệu trưởng khen thưởng hoặc kỷ luật giáo viên một cách kịp thời.

6. Đoàn thanh niên -Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Bí thư chi đoàn giáo viên trực tiếp lên kế hoạch hoạt động của Đoàn TN, thực hiện các chương trình hành động do Đoàn, Đội cấp trên phát động.

Duy trì hoạt động nề nếp học tập, sinh hoạt, rèn luyện, tổ chức các hoạt động bề nổi nhằm hỗ trợ công tác giáo dục của học sinh.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, kế hoạch năm học, liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cho năm học, cụ thể hoá từng tháng, hàng tuần.

Duy trì nề nếp làm việc, chế độ sinh hoạt, hội họp, hoạt động của đội cờ đỏ; Ban tự quản.

- Tổ chức đánh giá các hoạt động từng tháng; tổ chức sơ kết, tổng kết từng học kỳ và cả năm học về công tác Đội .

- Lên kế hoạch kiểm tra thực hiện nề nếp của học sinh làm cơ sở đánh giá thi đua trong tuần, tháng; tổng hợp công tác thi đua xếp loại hàng tuần.

7. Giáo viên:

- Giảng dạy và giáo dục thực hiện đúng theo kế hoạch dạy học đã được nhà trường phê duyệt; Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo có đủ hồ sơ cá nhân, kế hoạch bài dạy (xây dựng khung mẫu chung sau khi đã thống nhất trong nhóm chuyên môn (Áp dụng theo biên bản thống nhất về việc sử dụng khung mẫu kế hoạch bài dạy của từng nhóm chuyên môn từ năm học 2020 - 2021); Tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học trong giờ dạy gắn liền với việc sử dụng đồ dùng dạy học, nhằm phát huy tính tích cực của học sinh và chất lượng giờ dạy.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự

kiểm tra của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn khác, phụ huynh học sinh và Đoàn trường trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh; tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn, Nữ công và các hoạt động khác trong nhà trường; thực hiện tốt các công việc khác do cấp quản lý phân công.

8. Giáo viên chủ nhiệm:

- Tìm hiểu và nắm vững tình hình học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo đúng chuyên đề của trường; thường xuyên liên lạc với phụ huynh học sinh để làm tốt công tác kết hợp giáo dục học sinh; chủ động phối hợp với TPT Đội, giáo viên bộ môn, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất (nếu có) tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban giám hiệu nhà trường; làm tốt công tác tham mưu, BGH đề ra các biện pháp nhằm kết hợp tốt giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong việc giáo dục học sinh.

9. Nhân viên:

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo tổ viên thực hiện theo KH của tổ theo kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện quản lý các loại hồ sơ chung của nhà trường theo quy định. Điều hành tổ trực hành chính đảm bảo phục vụ các hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện đúng các chế độ, nguyên tắc trong thu chi tài chính, mua sắm...

- Hướng dẫn CB, GV, NV, HS của nhà trường thực hiện chế độ chính sách theo quy định.

- Tổ chức tốt các hoạt động của thư viện theo chỉ đạo của nhà trường.

- Phối hợp với bộ phận chuyên môn quản lý, khai thác, sử dụng các phòng học thông minh, phòng học bộ môn.

10. Học sinh

Học sinh nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường; xác định rõ động cơ, mục đích học tập và luôn có ý thức phấn đấu; tiếp thu kiến thức tích cực; luôn tìm tòi, sáng tạo trong học tập; học tập chăm chỉ và yêu thích tất cả các môn học

11. Phụ huynh học sinh

- Nắm được Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường. Hỗ trợ, tham gia các hoạt động của nhà trường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 ban hành điều

lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa 3 môi trường nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục toàn diện học sinh.

-Việc giáo dục cho học sinh là nhiệm vụ chung của nhà trường, gia đình và xã hội; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục cho con em mình, tránh tư tưởng ỷ lại, khoán trắng giáo dục học sinh cho nhà trường; xây dựng cơ chế phối hợp, qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động sự tham gia của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

(Có quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên nhà trường kèm theo)

Khắc phục những khó khăn tồn tại, phát huy những ưu điểm đạt được trong năm học 2023 - 2024; với tinh thần tuân thủ sự lãnh đạo của các cấp thẩm quyền và tinh thần đổi mới, sáng tạo, trường THCS Mạo Khê II quyết tâm triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

Phần III
KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC
TỪ THÁNG 8/2023 ĐẾN 7/2024

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện
Tháng 8 / 2023	Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở, Phòng GD&ĐT (tập huấn chương trình GDPT 2018)	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 1-4
	Rà soát CSVC, TBDH chuẩn bị năm học mới	BGH, tổ CM	GV	Tuần 4
	- Thực hiện bảo dưỡng điều hoà, hệ thống quạt - Cải tạo, sửa chữa máy tính 2 phòng tin học, sửa chữa mái tôn nhà xe giáo viên; tu bổ CLB màu xanh - Làm mới hệ thống bảng biểu, khẩu hiệu trong nhà trường phù hợp với chủ đề năm học. - Rà soát CSVC đảm bảo an toàn nhà trường (cắt tỉa cây xanh, thiết bị PCCC; Tổ chức	Bộ phận CSVC	NV	Từ tuần 2- Tuần 4

	vệ sinh khử khuẩn toàn bộ khuôn viên nhà trường, lớp học, diệt mối.. - Sửa chữa bàn ghế, tu bổ thêm giá đựng sách cho TV			
	- Tham gia học tập bồi dưỡng những nội dung cơ bản, trong các văn kiện Hội nghị lần thứ tư, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; chuyên đề toàn khóa, chuyên đề về học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh do PGD&ĐT tổ chức. - Tiếp tục hoàn thiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường (kế hoạch môn học, KH các hoạt động GD) theo công văn hướng dẫn của sở, PGD - Tiếp tục học quy chế CM, nghiên cứu lại các thông tư về việc về đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT từ năm học 2021-2022.	BGH BGH	Tất cả CBGVNV HT, PHT, TTCM	Tuần 4 Tuần 4
	- Tiếp tục hoàn thiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường (kế hoạch môn học, KH các hoạt động GD) theo công văn hướng dẫn của sở, PGD - Tiếp tục học quy chế CM, nghiên cứu lại các thông tư về việc về đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT từ năm học 2021-2022.	Bộ phận CM Tổ CM, nhóm CM	Thành viên tổ	Tuần 3,4
	Thành lập đội tuyển và tổ chức ôn luyện HSG.	CM	- GV+ hs Đ.tuyển	Tuần 1
	Tổ chức Hội thảo cấp trường: Nâng cao chất lượng ôn luyện đội tuyển HSG và hướng dẫn HS thực hiện các dự án KHKT”	Bộ phận CM	CBGVNV	Tuần 4
	- Biên chế lớp; Phân công giảng dạy chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức cho học sinh THCS tựu trường ngày 29/8/2023 - Tổ chức chương trình “Chào mừng học sinh lớp 6”	BGH BGH	- Tất cả CBGV GVCN, HS khối 6	Tuần 4
	Ổn định nề nếp dạy và học;	CM	Toàn trường.	Tuần 1-4

Tháng 9/ 2023				
	<i>Tiếp tục xây dựng kế hoạch môn học hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (khối 6,7,8)</i>	Chuyên môn	TTCM, GV	Tuần 1
	Khai giảng năm học mới; Đón HCĐL Hạng III	BGH, Tiểu ban	GV-HS-PHHS	Tuần 1
	Xây dựng, triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn BDTX, KH sử dụng ĐDDH, PHTM, KH dạy học giáo dục STEM, nội dung GD địa phương..., KH tiếp tục đề án tăng cường kỹ năng giao tiếp tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy. KH kiểm tra nội bộ...	BGH	GV toàn trường	Tuần 1-3
	Thực hiện công khai theo thông tư 36/2017/BGD-ĐT	BGH	NV	Tuần 1
	- Hội PHHS thống nhất các giải pháp đảm bảo an toàn nhà trường (ATANTT, ATGT, PCTNTT và tuyên truyền đến PHHS Nghị quyết 34/HĐND;	- BGH.	GVCN, PHHS	Tuần 2
	Xây dựng KH, duyệt KH năm học	- BGH	- BGH + CĐ	Tuần 1-4
	Xây dựng KH tổ chức HNVCNLD năm học 2023-2024. Xây dựng, điều chỉnh các quy chế DC, quy tắc ứng xử, QCCTNB...	BGH	BGH+BCH CĐ	Tuần 2-4
	Tổ chức tuyển chọn, thành lập Đội tuyển môn Bóng bàn, luyện tập tham gia thi đấu tại HKPD thị xã Đông triều lần thứ XI.	Ban HĐNL	GVTD	Tuần 1-2

	Tổ chức trung thu cho hs đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn giao thông...	Ban HĐNL	HS	Tuần 4
	Tổ chức hoạt động ngoại khoá Phổ biến giáo dục pháp luật về An toàn giao thông năm 2023- 2024; lễ ký cam kết thực hiện ATGT, ATANTT, phòng chống tệ nạn xã hội..	BGH-TPT	GV-HS	Tuần 3
	Tổ chức hội nghị CBVC cấp tổ Đăng ký danh hiệu thi đua; kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong trường học.	TTCM	Tất cả CBGV	Tuần 4
	Khởi động hoạt động của CLB STEM, CLB Tiếng Anh	BGH	GV (Ban CN CLB), HS	Tuần 3
	Xây dựng KH kiểm tra nội bộ;	Ban KTNB	GV-HS	Tuần 3-4
Tháng 10/ 2023	Kiểm tra cập nhật thông tin HS, điểm trong sổ điểm điện tử , kiểm tra việc sử dụng các tính năng của phòng học TM trong GD	Bộ phận CM	Tất cả GV	Tuần 1
	Tổ chức cho CBGV nhà trường xây dựng video bài giảng cung cấp cho thư viện điện tử trường để hướng dẫn học sinh tự học, khai thác triệt để các tài nguyên trên thư viện điện tử (1 số chủ đề)	BGH	Tất cả CBGV-	Tuần 1 Tuần 3
	Hội nghị CB-VC-LĐ năm học 2023- 2024	BGH-CĐ	GV	Tuần 1
	- Phát động cuộc thi KHKT cấp trường, củng cố hoạt động của CLB năm học 2023-2024 - <i>Tổ chức HĐTN : “Ngày hội giao lưu giữa các CLB trong nhà trường”</i>	BGH	- PHT, các CLB, GV, HS Liên kết TT Maxviet	Tuần 3

	Phát động tuần lễ học tập suốt đời; Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” chào mừng kỷ niệm Ngày Bác Hồ gửi thư cho Ngành giáo dục (15/10), chào mừng Ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ VN (20/10), Thi đua chào mừng kỷ niệm 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh.	-BGH +CD Đoàn đội+CM	GV- HS	Tuần 1 Tuần 2
	Tổ chức Hội thi GVG cấp trường	Bộ phận CM	TTCM, GV	Tuần 1,2
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 2-4
	- Tuyển chọn HS các DT tham dự thi HKPD thị xã Đông Triều năm 2023-2024 (nội dung Đá cầu, cờ vua)	- Ban chỉ đạo	BTC, GV, HS	Tuần 2
	Kiểm tra công tác ôn luyện học sinh giỏi các đội tuyển, bồi dưỡng học sinh yếu kém. Tổ chức khảo sát Đội tuyển lần 2	CM	CBGV dạy ĐT -HS	Tuần 1-3
	Khởi động dự án “LỚP HỌC KHÔNG BIÊN GIỚI”	BGH	Trung tâm Shelton, GV Tổ NN HS CLB tiếng Anh	Tuần 2
	Hoàn thiện hồ sơ PCGD, hoàn thành nhập trực tuyến PCGD năm 2023, duyệt kết quả với Phòng GD&ĐT. Tổ chức tọa đàm Ngày phụ nữ VN (20/10) Tổ chức các hoạt động NGLL theo chủ đề	- CM - CD - ĐTN GVCN	GV được phân công CĐV	Tuần 2-4
	Tổ chức HKPD cấp trường	BCĐ,B TC HKPD	GV-HS	Tuần 1

Tháng 11/2023	Tổ chức kiểm tra giữa kỳ cho học sinh	CM	Toàn trường	Tuần 1
	Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Chuyên đề “Chúng em hát mừng thầy cô”	- BGH + ĐTN +CD	GV-HS	Tuần 1
	Hội nghị chuyên đề cấp trường “Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018”	Bộ phân CM	CBGV	Tuần 2
	Tiếp tục thực hiện các chuyên đề dạy học, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thông qua các tiết dạy thực nghiệm.	CM	GV	Tuần 1-4
	Kiểm tra thực hiện sử dụng TBDDH, sơ kết phong trào UDCNTT thực hiện sử dụng PHTM và dạy học dự án trên nền tảng CNTT	BGH	- Tất cả CBBGV	Tuần 4
	Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	CM	GV, hs có sản phẩm dự thi	Tuần 4
	<i>Kết nối tổ chức Lớp học không biên giới</i>	CM	<i>Trung tâm Shelton và HS CLB TA, Nhóm GV tiếng Anh</i>	Tuần 2
	Tổ chức luyện tập HS đội tuyển môn Đẩy gậy, Võ cổ truyền tham dự HKPD thị xã Đông Triều năm 2023	BCĐ HKPD	GVTD	Tuần 1-2
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	- Ban KTNB	GV	Tuần 2
	Kiểm tra công tác bồi dưỡng	CM	GV được	Tuần 1-3

	học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. (khảo sát Đội tuyển lần 3: chọn cử HS tham dự kỳ thi chọn HSG cấp thị xã.		phân công	
	Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN (20/11)	BGH- CĐ	Toàn trường.	Tuần 3
Tháng 12/ 2023	Triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND và ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12.	- Ban HĐNL, GVVN	Tổ TC-NN; Tổ Văn- Sử GV- HS	Tuần 2 Tuần 4
	Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2023-2024, Thi KHKT cấp thị xã	BGH,	Học sinh các đội tuyển, các dự án GDV dạy đội tuyển, GV hướng dẫn	Tuần 1
	Kiểm tra nội bộ theo KH	- Ban KTNB		Tuần 1-2
	Thành lập đội tuyển Bóng đá, võ Vivonam tham gia HKPD thị xã	BCĐ HKPD	GVTD	Tuần 2,3
	Hoàn thiện chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện kiểm tra học kỳ I đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I.	BGH	- Toàn trường	Tuần 3
	Tổ chức kiểm tra học kỳ I theo lịch của PGD	- CM		Tuần 4
	Tổ chức sơ kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động, sơ kết việc thực hiện xây dựng (lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc) tổng	- BGH+ CM	Ban thi đua GVCN	Tuần 4

	hợp, báo cáo kết quả về PGD			
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI trong các lĩnh vực về PGD	- BGH+ Các bộ phận CM	- BGH+ Các bộ phận CM	Tuần 4
	Hoàn thành quyết toán ngân sách năm 2023, xây dựng KHPTGD năm 2024	HT, Kế toán	Ban TTND, các đoàn thể trong nhà trường	Tuần 4
Tháng 01 /2024	Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy học kỳ I và công tác đánh giá xếp loại học sinh, đặc biệt chương trình GDPT 2018 (lớp 6,7,8)	CM.	Tổ CM, GVCN	Tuần 2
	<i>Tổ chức HĐTNST ngoài nhà trường cho học sinh theo KH</i>	Ban HĐNL	GVCN, HS	Tuần 1
	Tổ chức Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2023- 2024;	BGH	GV, HS	Tuần 1
	Thực hiện công tác an ninh trường học.	BGH + ĐTN	GV-HS	Tuần 1
	Công khai chất lượng GD học kỳ 1 đến toàn bộ CBGV + HS.	BGH		Tuần 1
	Thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 12/01/2024).	CM	GV-HS	Tuần 1-2
	<i>Tổ chức hoạt động ngoại khóa GDKNS “xuân gắn kết-tết yêu thương”; TNST "Ngày hội thiết kế và giới thiệu các sản phẩm STEM"</i>	Ban HĐNG Ban CN CLB	CBGV-NV, HS; CLB STEM	Tuần 4
	Phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm lần thứ 93 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930 - 3/02/2024).	BGH-Đội TN CM	- Toàn trường GV	Tuần 1
	Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức cho GV tham gia Hội thi	CM	- Các tổ chuyên môn	Tuần 1

Tháng 02 /2024	GVG các cấp			
	Rà soát CSVC, bàn giao cho bảo vệ, phân công lịch trực tết. Thực hiện nghỉ tết nguyên đán 2024	BGH, bộ phận CSVC	CBGVNV, HS	Tuần 1
	Kiểm tra hoạt động các CLB, phát triển sản phẩm chuẩn bị tham gia cuộc thi STTTNNĐ từ CLB STEM	Ban CN CLB	GV, HS trong CLB	Tuần 3
	Kiểm tra công tác chuyên môn dạy và học, UDCNTT, sử dụng tính năng của phòng học thông minh, công tác chuyển đổi số trong nhà trường	- BGH	GV	Tuần 3
	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn trong học kỳ II, Đăng ký hội giảng mùa xuân.	CM	Tất cả GV	Tuần 3-4
	Tham gia dự thi GVG cấp các cấp	CM	GV đủ điều kiện	
	Thực hiện dự án “Lớp học không biên giới”	CM	Trung tâm Shelton và HS CLB TA, Nhóm GV tiếng Anh	
	Tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp cụm trường.	Bộ phận CM	TTCM, GV	
Tháng	Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ trong tháng 3. Tham gia tổ chức chào mừng kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3; Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3	- Đoàn Thanh niên - Ban nữ công.	GV- HS	Tuần 1
	Kiểm tra nội bộ theo KH	- Ban KTNB	GV	Tuần 1-2

3/ 2024	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo tăng cường đổi mới PP-HT đạt học phát huy năng lực phẩm chất HS. Kiểm tra đưa tư liệu lên trang thư viện điện tử của ngành	- CM	Tổ CM, GV	Tuần 3
	Thành lập đội tuyển môn Cầu Lông, tham gia HKPD thị xã	HĐNG	Tổ CM	Tuần 3
	Tổ chức cho học sinh tham gia thi HSG cấp tỉnh	BGH, tổ	GV, học sinh	Tuần 2
	Thực hiện dự án “ lớp học không biên giới”	BGH	Trung tâm Shelton và HS CLB TA, Nhóm GV tiếng Anh	Tuần 4
Tháng 4/ 2024	Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, văn hóa, văn nghệ, thể thao tham gia chào mừng kỷ niệm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế lao động 1/5.	- BGH + Đoàn- Đội+ CĐ	GV-HS	Tuần 1
	Chỉ đạo rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - Kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. - <i>Tổ chức “Ngày hội đọc sách” cấp trường</i>	BGH, tổ CM	GV-HS	Tuần 1-4
	Kiểm tra nội bộ theo KH	- Ban KTNB	GV	Tuần 1
	Phổ biến kế hoạch ôn thi vào lớp 10 năm học 2024-2025 cho HS lớp 9	- BGH + CBGV	GV-HS lớp 9	Tuần 3-4

	Tổ chức kiểm tra học kỳ 2 đối với hs khối 9	Bộ phận CM	GV dạy lớp 9, hs khối 9	Tuần 4
	Chuẩn bị các điều kiện tham gia “Ngày hội STEM và Chuyển đổi số trong dạy học và quản lý” do sở GD&ĐT tổ chức	BGH	CLB STEM	Tuần 3 (quý 2)
	Chăm sóc kiến và báo cáo kết quả về PGD	- CM	GV	Tuần 2
Tháng 5/ 2024	Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng các ngày lễ trong tháng 5.	- BGH + Đoàn-Đội	GV-HS	Tuần 1
	Tổ chức kiểm tra học kỳ II; hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và cả năm học 2023-2024. BC kết quả về PGD.	- CM	GV-HS	Tuần 1-3
	Tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho học sinh lớp 9.	BGH	GV Toán, Ngữ văn, môn thứ 3; HS lớp 9	Tuần 1-4
	Rà soát, hoàn thành chương trình, kết thúc học kỳ 2, 24/5/2024	Bộ phận CM	CBGV	Tuần 3,4
	Tổ chức tổng kết năm học 2023-2024 trước ngày 29/5/2024	- Toàn trường	GV-HS	Tuần 4
	Kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024.	BGH	- Hội đồng XTN	Tuần 1
	Hướng dẫn học sinh đăng ký dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT (trực tuyến)	Bộ phận CM	GV,PHHS, HS	Tuần 1,2
	Tổ chức đánh giá các tiêu chí của Trường học hạnh phúc, UDCNTT và chuyển đổi số trong nhà trường	BGH	Ban thi đua, ban HSSNL, Tổ CNTT	Tuần 4
	Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hè năm 2024; phối hợp với các tổ chức chính	- Đoàn TN	TPT-HS	Tuần

	quyền, đoàn thể trên địa bàn đề bàn giao học sinh cho Đoàn thanh niên các bản trong hè.			
	Tổ chức xét thi đua, đánh giá các mặt hoạt động của CBGV, HS, các đoàn thể.	- HĐ TĐKT	Hội đồng TĐKT	Tuần 4
Tháng 6/ 2024	Phối hợp với Đoàn thanh niên địa phương tổ chức các hoạt động hè cho học sinh.	- Đoàn TN + BGH	Chi đoàn GV- TPT	Tuần 1
	Tổ chức đánh giá BDTX, đánh giá chuẩn HT, chuẩn GV, đánh giá viên chức cuối năm học, nộp kết quả về PGD	BGH. Tổ CM	CBGV-NV	Tuần 1
	Kiểm kê tài sản, bàn giao CSVC	- BGH + Các tổ trưởng, tổ phó	Bộ phận CSVC	Tuần 1
	Thi tuyển sinh vào lớp 10 và Xây dựng KH tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025.	- BGH	HS lớp 9	Tuần 1
	Triển khai, thông báo các văn bản về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp trên địa bàn thị xã, phường.	- BGH		Tuần 1-2
Tháng 7/ 2024	Quản triệt tinh thần đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh, trật tự, pháp luật trong dịp nghỉ hè và Tổ chức cho CBGV, HS nghỉ hè.	- BGH, TPT	Học sinh	Tuần 1-4
	Tham gia các hoạt động Kỷ niệm Ngày Thương binh, Liệt sỹ (27/7): thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; gia đình có công với cách mạng.	BGH	Đội TN	Tuần 3-4
	Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025.	BGH	NV-GV	Tuần 1-4
	Chọn cử CBGV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ,	BGH + GV.	GV	Tuần 1-4

	chương trình GDPT 2018.			
--	-------------------------	--	--	--

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ánh Tuyết